

BẢO-QUÂN

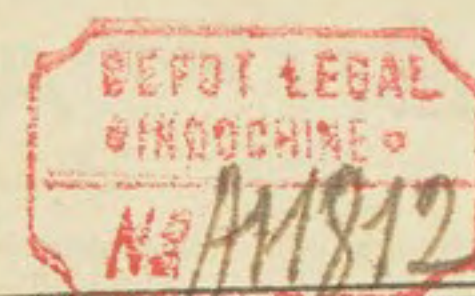


N° 150  
Rue Lagrandière  
SAIGON

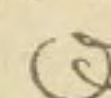
Directeur :  
Đào-trình-Nhật

# mai

**tuần báo ra thứ bảy**



GIÁ MỖI



|              |         |
|--------------|---------|
| 1 năm.....   | 7 \$ 00 |
| 6 tháng..... | 3 60    |
| 3 tháng..... | 1 80    |
| 1 tháng..... | 0 60    |

Abonnement administratif :  
10 \$ 00 par an

SAMEDI 6 AOÛT 1938 — N° 47 — 20 TRƯỞNG, MỖI SỔ 0 \$ 15

*Vũ Trọng*

**NGỌC-HOÀNG**

**THƯỢNG-ĐẾ:**

— Giờ tao ăn năn  
vì đã phú cho tụi  
bầy có cái óc khôn



MÀY ÔNG GIÀ THƯ'NG-LƯ'U NÊN ĐỒI THÁI-ĐỘ

HIẾU ĐIỆP, PHÔNG-SU' MỖI CỦA THÚC-TÊ

CÓ BÀ SANH HẠ MỘT CON VOI

TÀN-ĐÀ VÀ BÔN-PHỤC, AI DỊCH THƠ' ĐU'ỜNG HAY HO'N

● Trong tập báo này bài nào cũng nên xem ●

## Bán, sửa và cho mượn

Các thứ máy đánh chữ, có đủ đồ phụ  
tùng thay vào các thứ máy đánh chữ

**BÁN VÀ SỬA CÁC THỨ VIẾT MÁY**

Có thợ chuyên-môn khắc chữ  
bằng máy điện rất thần tình

**TRẦN-NGUYỄN-CÁT**

81, Bd Charner. — SAIGON. — Tél.: 21.289



## Thuốc MẠNH Đại-Quang

Thuốc nước chỉ Sâm-nhu, cùng  
các thượng-phẩm bổ trung ích khí,  
bổ thận tráng dương, sự công hiệu  
thuốc này kể ra không xiết. Nói tóm  
lại, ai muốn hạnh phúc, muốn gia-  
đình vui vẻ, thì đừng quên trong nhà  
có một chai thuốc MẠNH, pha với nửa  
lít rượu hay nước cháo, mỗi lần  
thơm tho dịu dàng dễ uống, dùng lúc  
nào cũng được, uống nhiều càng tốt  
màu thấy khỏe khoắn, lại ngăn trừ  
diệt các chứng bệnh. Già, trẻ, đàn bà  
có thai, không thai hoặc sau khi sản  
sản dùng thuốc MẠNH càng mau thấy  
công hiệu. Thuốc MẠNH là một vị  
thuốc đại bổ khí huyết, rất cần ích  
cho tất cả mọi người.

Thuốc MẠNH ĐẠI-QUANG bán thật  
chạy, song không làm quảng cáo  
trong 4 năm trước, có nhiều nhà  
huốc cũng dùng Sâm-nhu mà chế  
ra thứ thuốc nước, nên nhà thuốc  
ĐẠI-QUANG phải để tên « THUỐC  
MẠNH » hiệu con « BƯỚM BƯỚM »  
có dấu chứng tại tòa cho khỏi lẫn  
lạc khi dùng thuốc nước Sâm-nhu. Giá  
thật rẻ để phổ thông các giới có thể  
nắm mùi tốt đẹp ý vị. Chỉ có 0p.50  
một chai, các nơi đại-lý khắp cả  
Đông-pháp đều có trữ bán.



Nhà thuốc chánh CHOLON: 27 Bd Tổng-đốc-Phương  
Chi-cuộc, 231 rue d'Espagne — SAIGON

## MỠI PHÁT MINH DỒI HÌNH NGƯỜI

**HÓA-THÂN-CHÍ-BỬU-HOÀN** Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong  
đơn cùi.

**HUI-HOA-TẾ** Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình  
bệnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-  
quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng  
thấy đổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau  
tùy theo bệnh nặng nhẹ.

**SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT**: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức  
mỏi. Đêm nằm tay chơn đề đầu tê đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò.  
Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

**VẠN-LINH ĐẠI-BỒ**: Chuyên trị đàn ông đàn bà ấu uống không đặng. Tinh thần suy  
kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tinh, da xanh vàng mề, đầu hay chán vàng, ngồi  
làm việc thận hư, hề uống vô thì thấy khỏe và công hiệu liền.

**ĐỒI S C NGƯỜI**: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité  
Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh,  
không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15  
ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đều có dùng  
nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bồ: mỗi hộp giá 0p.40  
Sư Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

**Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG**

số 17 đường HUỖNH-QUANG-THIỆT (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ

### ◆ Hãng làm gạch bông của người Annam ◆

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment)  
và granito thiết tốt lại giá rất rẻ,

Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo  
(marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội  
tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng  
ngoại hạng, hạng nhứt của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hai-  
phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gửi  
thư thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES  
« CARREAUX IMPÉRIAL »  
BẢO TRẮC et NGUYỄN-VĂN-HUỆT  
68, Quai de Belgique — SAIGON — Téléphone 21 038

## Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng  
nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ  
yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương  
cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết  
tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi  
con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bình thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con  
dùng thuốc này sạch cam sài, bổ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay  
bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn  
2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiệu với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

### Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị  
thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ  
thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn  
chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh  
thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn  
giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

### Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không-trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một ống bạc thuốc phiện, chỉ  
uống hết hai hẩu thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ  
chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

### Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hề  
nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp  
0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi  
dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

### Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai  
theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào  
thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong  
năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng  
Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biểu hai cuốn sách thuốc: « Gia-đình Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc  
Hồng-Khê xin nhận kỷ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON: Đức-Thắng 143 Albert 1er Dakao; BÊNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau; THUDAUMOT: Phúc-Hưng-  
Thái. VINH-LONG: Long-Hồ; LONG-XUYỀN: Hữu-Thái; SOC-TRĂNG: Trường-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO: Móng-Hoa; CÁN-THƠ: Au petit gain;  
BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa; RACH-GIA: Vạn-Hóa Rue Gia-long; TRA-VINH: Liên-Hiệp thư-quán.



## MẤY CỤ GIÀ HẠNG THU'ONG-LU'U NAM-KỲ NEN SỬ'A THÁI-ĐỘ LẠI...

của *Phan-van-Thiết*

**K**HÔNG cần phải bàn luận đông dài, mọi người đều dư rõ và phải nhìn nhận rằng ở Nam-kỳ ta, cũng như ở tất cả các xứ khác, có hai phái xung-khắc nhau: phái thanh-niên và phái lão-thành.

Ở đâu thì tôi không dám nói chớ ở Nam-kỳ thì tôi dám la lớn rằng phái lão-thành và phái thanh niên sở dĩ xung đột nhau, tất cả lỗi ở nơi mấy cụ già. Vì mấy cụ già quá tự phụ, vì mấy cụ già quá kiêu-căng, vì mấy cụ già kém kiến-thức độ-lượng, vì mấy cụ già tham-những, vì mấy cụ già ích-kỷ, nên ở xứ này không bao giờ thanh-niên và lão-thành cộng-sự nhau được, không bao giờ đồng-lao hiệp-tác nhau mà làm một cái công-trình gì cho ra trò!

### Mấy cụ già tự phụ quá

**B**ẠN đọc hẳn có nhiều người quen biết với một vài cụ già có «tên tuổi» ở các giới, nhất là quai-giới chắc! Có học thức, cũng đồ đạt trung đẳng, cao đẳng này khác, họ có phước sanh ra trước, được chánh-phủ trọng dụng, nhờ vậy mà họ được cái địa-vị khá trong xã-hội, lương hưởng cao, danh giá lớn, xuống ngựa lên xe, họ sống một cái đời sung sướng lắm.

Bởi sung sướng quá mà họ sanh kiêu: coi rẻ bọn thanh-niên, mặc dầu bọn này học hành bằng họ hay hơn họ, có đức tánh tốt hơn họ, đầu óc có chứa một cái tinh-thần quốc-gia xã-hội khá hơn họ! Họ khinh khi bọn thanh-niên mà họ không giấu giếm chút nào! Chúng ta thường thấy thỉnh thoảng bên Pháp về một vài bạn trẻ có tài biết bao, mà nào họ có ngó ngang chi tới đâu! Lúc nhỏ, tôi thường nghe mỗi khi họ ở bãi-ngạc du-học về thì trong nước các bậc tài mât đều có tổ-chức cuộc tiếp rước họ hẳn hoi lắm, nhờ vậy mà trong khoảng thời gian đầu hôm sớm mai, họ nghiêm-nhiên trở nên những người trong hạng thượng lưu của xứ sở! Và cũng nhờ vậy mà lần khi chánh-phủ phải mua lòng họ, cho họ nhập Pháp-tịch, bỏ họ làm quan ngạch Pháp, coi họ như người Pháp!

### Mấy cụ tham những

**B**ẬC tiền-bối xưa kia đối với họ từ tế-thể nào thể

mà họ đối với thanh-niên ngày nay tệ lậu thế ấy.

Nguyên do là họ tham lam lắm, phận họ đã yên rồi, họ không muốn cho ai theo đòi được như họ cả. Họ đề nên thanh-niên xuống, là họ không muốn cho thanh niên có cơ phần khởi, xuất đầu lộ diện, sợ e theo kịp họ đi! Ở các nước Âu Mỹ, chúng ta thấy mấy ông già tiến dẫn đem đường cho lớp nhỏ làm nên không biết là bao nhiêu, bởi vì bọn già xú người ta có độ lượng, có cái óc phục thiện, chịu nhìn nhận những kẻ có chơn tài, thiết học, chịu ngã nón chào trước sự thông-minh trí huệ, sự thiên tài, sự sáng kiến!

### Mấy cụ ích kỷ

**C**HỈ như hạng lão-thành xứ mình thì lại trái hẳn: thấy thanh niên càng có tài bao nhiêu, họ tìm đủ cách mà quật hạ chúng, để dành mấy cái mỏ vàng cho con cháu họ, cho rẽ đầu họ! Sự ích kỷ của họ có thể so sánh với cái câu «sau ta mặc tình hồng-thủy!» (après moi le déluge) của một vị vua độc-tài nước Pháp thuở xưa.

### Mấy cụ kém kiến thức

**H**O kém kiến-thức thật! Tôi có cái hân hạnh được dịp gần một vài người mà thuở nay quốc-dân cho là hạng «đại tài, đại-tri» rường cột danh vọng của xứ sở.

Ồi! Cái rỗng-tuếch của họ làm cho tôi lấy làm hổ thẹn với cái danh «thượng-lưu trí-thức» chung không biết là bao nhiêu! Cái học của họ là cái học để làm

thơ lại, hành-lầu, để viết phúc bẩm, làm rắp-bo mà thôi, nếu nói tới cái đại-thể thiên hạ, tới cái tương lai chung tộc, tới cái thuyết dân-chủ dân-sar.b... thì họ như bù tai diếc óc, mờ mờ như đi đêm!

Họ tự xưng mình là nhà văn, họ tự xưng mình là hạng người đọc sách, nhưng khốn thay, có dịp chi phải tỏ tài ra với công chúng thì họ không thể nói một câu cho trôi, viết một câu cho chảy! Chữ quốc-ngữ họ coi là một thứ chữ bèn hạ, một thứ chữ nôm-na (patois), cho nên họ không thèm biết viết nó làm gì! Ờ! Ờ! chưa chắc họ thông thạo cái tinh túy của tiếng mẹ đẻ của ông Voltaire, thế mà đã chắc chắn họ dốt tiếng mẹ đẻ của cụ Nguyễn-Du đặc là mít!

### Ờ! họ dốt nát

**H**O dốt nát thật, bởi vì họ lắm tướng học cho có cấp-bằng, cho có địa-vị vật-chất, cho được lên xe xuống ngựa, uống rượu nhà hàng tây, ăn cơm cao-lâu chệt, thế là học đó.

Coi qua trường 15

### Kỳ tới

- ◆ Trạng-sư Lê-văn-Kim nói với chúng tôi...
- ◆ Về chuyện Tân-đa dịch thơ Đường.
- ◆ Nhan-sắc và chiến-tranh,
- ◆ Mặt trời! Chớ là thủ phạm bao nhiêu tội ác và tai nạn trong năm 1938 này.
- ◆ Tặng bặt Hồ, nhà cách mạng xuất-dương đầu hết.

V.V.

## S.O.S.

Chúng tôi đã trải qua 11 tháng, giờ đang bước trong tháng thứ 12, sắp soạn giáp năm. Trong khi làm sổ đây năm, chúng tôi thấy còn rất nhiều độc giả mua báo từ 4 Septembre 1937 đến nay chưa trả đồng nào hết. Có thể nói phần nữa độc-giả chưa trả liền.

Trải 11 tháng, chúng tôi lướt qua bao nhiêu bước khổ khăn! Nhất là giá giấy lên tới 4 lần: bắt đầu từ giờ 3p.30, lên 3p.80 tới 4p.30 rồi bây giờ 4p.80. Vậy mà chúng tôi vẫn rán chịu đựng, là nhờ có được phần nửa độc-giả sốt sắng giúp đỡ chúng tôi, chớ phải ai cũng vô tình như phần nửa kia thì báo này đâu có ngày nay!

Một lần chót, chúng tôi trân trọng xin nhắc chừ vị ấy gởi trả tiền báo, vì đúng năm rồi. Luôn dịp xin thanh minh từ nay trở đi nếu ai chiếu có mua báo mà không trả tiền mặt ít nhiều thì chúng tôi không gởi báo được.

## CHỦA BÌNH MÙ CHÙ



**C**HÚNG tôi đã có dịp lớn ở số 9 đường Canal de giới - thiệu «Binh- Dérivation, chứa được trên trăm dân Học-hội» lập ra do sáng người. Rồi đây còn có những kiến của ông Bút-Trà, chủ báo Binh-dân học-hội số 3, số 4, Saigon, cốt để phổ thông sự học cho đến số mấy chục mấy trăm cho dân dân nghèo.

Hiện nay đã có Binh-dân học và Lục-tỉnh. Ông Bút-Trà tỉnh xin nhà nước gạch, như bình in đây, có thể cho phép mỗi năm một cuộc xổ chứa lối 40 học trò. Còn một số đề lấy tiền chi phí vào công trường thứ 2 là căn phố lá rộng cuộc đại ích này.

## Chuyên Thiêm

được tất cả báo-giới Âu Mỹ đăng lên, và để ở dưới bằng những câu tán tụng «ngon lành» dào dề. Chúng ta nên lo dùm đồng-

## TRÊN 500 SÁCH CẨM nội Trung-kỳ

**K**HÔNG ai ngờ đâu những sách bị cấm ở Trung-kỳ lại tới 5 trăm mấy chục thứ. đầu lo ăn chạy thuế, lại còn ngày giờ hơi sức đâu mà nhớ cho hết. Quả thế thì Trung-kỳ đoạt giải 500 thứ sách bị cấm, để cho khỏi cấm sách cả cổ kim đông tây rồi 500 thứ sách bị cấm, để cho khỏi còn gì; nhà Tần đời trước đã vì sự học văn mà phải mang tội thua mà Hitler ngày nay cũng khổ thân. Bởi những sách ấy bị cấm cũ lưu hành tàng trữ nữa.

Thật vậy nhà Tần ngày xưa Thông minh đến như thánh đốt sách chỉ có 6 kinh và ít nhiều hiền chắc cũng không thể biết hết, cổ-thơ khác, lời vài trăm thứ là nhờ hết, nữa là thường nhơn. Hitler hồi năm 1933 cũng Kêu trong chồng sách nhà mình cấm và đốt những sách mình có lợi năm bấy thứ bị cấm. nhưng không ưa, người ta đã tính ra lối lúc có lệnh cấm, thử hỏi nhà 160 thứ, đủ cho thiên hạ la rùm, đương cuộc có làm cách loan-báo cho Hitler là kẻ tàn sát văn-hóa, gí cho tất cả nhà quê kẻ chợ được chôn vùi tư-tưởng.

Đáng tiếc nước Nam mình không có địa vị tên tuổi gì trong thế-giới vạn-bong, nên chỉ mình giựt được cái giải Quán-quân này có những sách gì bị cấm thì Bộ mà không ai biết. Nếu không thì tư cho tỉnh, tỉnh cho phủ huyện, chơn dụng cụ Lại bộ nhà mình đã phủ huyện cho làng, làng cho bảo Tr ng-kỳ — là xứ nghèo nhất thẳng mỗ, phải gõ mõ cốc cốc trong nước — ngày giờ hơi sức mà đi rao báo khắp làng cho dân

biết. Nếu vậy thằng mỗ ấy tất phải biết cả chữ tây chữ hán mới đọc được tên sách mà rao, lại phải thông minh cho lung mới nhớ rao đủ hết, vì có lúc Lại-bô cầm luôn một hơi trên 100 cuốn sách chữ tây quốc ngữ kia mà.

Muốn cho được nghiêm chỉnh và khỏi oan dân, tôi tưởng tất cả Lạc-bô phải làm việc rao báo này mới được.

Vì dụ bộ Học nên chép hết những tên sách cấm mà đem vào sách giáo-khoa cho các trường học để trẻ nhỏ học lại cho cha mẹ và con chúng hay.

Vì dụ bộ Công nên lo trông ở chấp Trung-kỳ những tấm bằng giảng cáo tên sách bị cấm cũng như Trình-hưng-Ngẫu hay Bút-Sơn trông bằng lời rao cho các hiệu thuốc kia vậy.

Vì dụ bộ Lễ nên lo mỗi tháng ngày rằm mừng một khấn vái trời đất quỷ thần cho các phò mã tướng cho dân đình rờ tới những sách cấm mà khờ.

Nhứt là bộ Lại nên bước quan gì địa-phương cho đến tổng lý đều phải thuộc lòng 500 tên sách bị cấm, rồi mỗi năm phải sát-hạch một lần, ai quên thì phạt lương hay giáng chức. Sau hết, xin mạn phép cụ tơn Lại-bô cho người ta sát hạch cả cụ nữa, vì chính cụ cầm 500 cuốn sách kia, chúng tôi đồ cụ nhớ hết được không?

— M —

## 100 người bị hết 99 người

Trăm người như một, ai ai cũng hiểu, bệnh di-tính nó làm cho con người khó chịu hẳn thân mỗi một, đầu nặng, lưng đau, xương nhức, ăn ngủ không được, hay hồi hộp và đái đêm, mọi việc đều chán nản, có khi biến ra nhiều chứng bệnh khác nữa, bệnh di-tính rất nên nguy hiểm.

Vậy ai có bị bệnh di-tính, mộng tinh, muốn ngừa trước và chắc chắn khỏi hẳn hẳn. Nhớ tên thuốc BỔ-DI-TÍNH hiệu ĐỨC-TRỌNG là một thứ thuốc gia-truyền chuyên trị bệnh di-tính, đau thận rất linh nghiệm bấy lâu nay, uống thường nó làm tinh sung thần bổ, ăn ngủ được nhiều, chứng di-tính, mộng tinh đau lưng đều hết tuyệt. (Thuốc này linh nghiệm cấp kỳ, uống nó đầu có mơ-mộng với đàn bà cũng không ra nữa). Mỗi ve 1p.00.

### Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG

sở 280 đường Dellefosse

Xóm cũ CHOLON

(Trường học Xóm cũ đi tới 100 thước) Để bán tại Ng-thị-Kinh góc Chợ mới Saigon. Đức - Thăng Dakao và khắp nơi.



# Nên noi... Nên nghe...

NHỮNG tin nói ông này ông kia sắp lãnh chức toàn-quyền Đông-dương thế ông Brévié, chỉ là tin đồn vậy thôi.

Đọc bức thư Paris của ông De Belleval mới viết qua cho báo La Presse Indochinoise, vẫn có tin tức chắc chắn, thì hiện thời bên Bộ không hề nghĩ tới sự thay đổi thủ-hiến Đông-dương. Trái lại, bên Bộ rất bằng lòng về tài cán công việc của quan toàn-quyền Brévié ở đây; nhứt là giữa lúc Viễn-dông có chiến-cuộc Hoa-Nhứt ở ngay bên cạnh Đông-dương, ông Brévié đã có thủ-đoạn đối phó rất khôn khéo. Cứ xem chánh-phủ Dala-dier mới tặng thưởng ông nhệ-hạng Bắc-đầu là dấu tỏ ra tin nhiệm ông đó.



CÁC báo ngoài Bắc tuy chưa lập nên được hội làng báo như A. J. A. C. trong Nam mình nhưng mỗi khi có việc quan-hệ đến tự-do và quyền lợi của dân làng mình, thấy các bạn đồng nghiệp ở Hanoi, bất cứ thuộc về phe đảng nào, vẫn có thể hội hiệp nhau lại để bày tỏ ra cái cử-chỉ liên lạc, cảm-động.

Tức như mới rồi hai anh Tiến và Phú lại bị bắt giam về cái án năm trước, báo-giới họp nhau rồi liên danh đệ đơn lên quan Thống sứ và quan toàn quyền Brévié để yên cầu tha cho hai anh Tiến Phú.

Cổ-nhiên là yêu cầu một cách có lễ-độ.

Sự yêu cầu ấy, nhà cầm quyền phải xem xét luôn luôn.



TRONG Nam mình, hai anh Thâu Tạo — kể về phương diện làm báo — bị giam bao lâu, anh Thâu lại mang bệnh đau bại uỷ, mà chờ hề thấy làng báo chúng ta đồng tâm hiệp lực gì để kêu nài ân xá cho hai người đồng nghiệp mình.

« Ai lo phận nấy, sống chết mặc bay! », hình như đó là tôn chỉ của làng báo ta đây.

Mấy ông chủ đại nhứt báo là bực đàn anh — đàn anh về tuổi và số xuất bản, chờ chưa chắc là về trí-thức và tâm địa — đáng lý nên xướng xuất về việc này, nhưng các ông chỉ lo cạnh tranh nhau mấy chuyện nhỏ nhen.

Có cái hội-báo lại càng đáng chán: ông hội-trưởng đã xa nghề

báo lâu rồi, ông phó hội-trưởng nhứt cũng vậy, mà vừa mới bị trục xuất, ông phó hội-trưởng nhì mấy năm nay lo việc thầy kiển chó có biết báo là gì nữa đâu. Trong ban trị-sự hết sáu bảy phần không phải thật là nhà viết báo mà!

Tình trạng như thế, hèn gì có những việc quan-hệ cho anh em nghề nghiệp, nào ai lo!



QUAN huyện xài hết 30 ngàn bạc thuế dân, rồi giả-tạo ra cái tai nạn cháy xe hơi toan bề tránh tội. Đó là việc mới xảy ra ở Huế, sôi nổi dư-luận.

Nhứt là ông huyện Tôn-thất-Kiêu đó hình như là tân-nhân-vật, lại là người hoàng-tộc nữa.

Người ta có thể cho đó là việc đáng buồn cho cái kế-hoạch cải cách quan-lại của Nam-triều.

Việc cải cách ấy muốn cho có thực hiệu, phải làm sao cải cách từ tinh thần tâm tánh cho đến lương bổng và thính thể ông quan, chứ sự cải cách lấy tiếng bề ngoài, đại khái như bày cuộc thi lựa chọn mấy lâu nay, có nghĩa gì đâu. Ông quan phải giữ thể thống ông quan, lại phải thù phụng kẻ trên trước, nếu không đủ ăn xài tất phải bóc lột dân, bóc lột dân không đủ, tất phải thâm thù của nhà nước, chứ có lạ gì.



ÔNG Bùi-quang-Chiêu ở bên Pháp đã đáp Tàu trở về xứ, lối 26 tháng này thì ông về đến Saigon.



M. BUI-QUANG-CHIEU

Ông về chuyến này chắc để dự bị cuộc tuyển-cử sang năm.



CỦ theo điện-tin mấy hôm gần đây, thì Nga như cố lại thôi.

ý thừa cơ Nhứt đang mắc bận dụng binh ở Trung-quốc mà khêu chiến, để trả thù bại trận năm 1905 và để khôi phục địa vị quyền lợi mình ở Mãn-châu.

Phải biết Mãn-châu là chỗ quan hệ sanh tử cho Nhứt, không khi nào Nhứt chịu để mất.

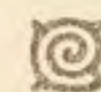
Nếu phải đồng thời chiến Nga và xâm Hoa, chắc Nhứt cũng làm. Thà chết chứ nếu lui sợ thì còn gì là thể diện.

Người ta sẽ thấy 90 triệu dân Nhứt đang chống chọi với 450 triệu dân Tàu và thêm 130 dân Nga trong một lúc.

Nga thắng thì Tàu chắc xích-hóa mà Đông-dương cũng nằm ngay trước mũi tên ấy, rồi cả Âu-châu cũng phải lo ngại nữa.

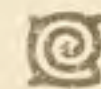
Dầu sao, người da vàng cũng nên trông cho Nhứt thắng. Vì nếu Nhứt bại với Nga phen này thì chẳng riêng mình Nhứt phải truy lạc mà cả giống da vàng bao giờ mới lại ngóc đầu lên được.

Ai không ưa Nhứt cách gì cũng phải nhìn nhận rằng da vàng còn có chút thể-diện trước mắt da trắng là nhờ có Nhứt-bồn duy-tán hùng cường đó.



TÌNH-hình Âu-châu cũng rục rịch có chiến-tranh được lắm, chờ không yên ổn gì đâu.

Nhứt là vụ Đức-Tiệp vẫn còn đang lồi thồi. Cho đến vấn-đề can thiệp với bất can thiệp ở Y-pha-nho cũng vậy. Hướng chi còn có sự đáng lo, là hề bên này Nhứt Nga khai chiến, thì bên kia Đức Y sẽ vì lẽ đồng-minh với Nhứt mà công kích Nga ở Tây-phương, chờ không để Nga yên đâu.



VẬY là rồi giấc mộng heo bò và cá... bình sữa.

Đời này làm việc gì mà không phải cần tiền. Nhưng Thượng nghị-viên bên Pháp không chịu bỏ thăm chuẩn y số tiền cần dùng cho Ủy-ban Điều-lra Thuộc địa (do ông Guernaut làm trưởng ban), thành ra Ủy-ban này đã đệ đơn từ chức.

Thế là công toi cho những người đã thảo-trình nguyện vọng nọ kia.

Chờ cho tới chừng nào có việc biến động khác mới lại có Ủy-ban cải cách và Ủy-ban điều tra khác lập ra, chừng em

## PHONG, BAN, ĐEN

Con nít thường hay có chứng Phong, Ban, nếu cho uống không nhằm thuốc, dễ diên tri thì nó sanh biến nhiều bệnh nguy đến tánh mạng, chờ chẳng vừa. Vậy ai có con nít nếu mới ăm đầu, phải đề phòng trước, thì cứ cho uống thuốc CHÂU-PHÁCH-TÁN hiệu ÍCH-NGUỒN-ĐƯỜNG nội trong nửa giờ thấy hết. Vì thuốc này công hiệu cấp kỳ và chuyên môn trị đủ các chứng bệnh con nít: Phong, Ban, Ớc sứa, Ỉa mửa, Ỉa nước, đau bụng, Ỉa lưng, khóc đêm, sinh bụng, làm kinh trực thị v...v... trăm bệnh khó g sai một, nên mua đề phòng mà nuôi con nít.

Giá mỗi ve 0p.20

Thuốc HO bao sấp hiệu ÍCH-NGUỒN-ĐƯỜNG trị đủ các chứng ho, danh tiếng hơn 60 năm, không có thứ nào bì kịp, người lớn con nít đều uống được.

Giá mỗi hườn 0p.15

Hỏi mua trong các tiệm thuốc Bắc khắp lục-châu.

Tổng phát hành 295 Phú-nhuận-:SAIGON.

## Nên đề ý

Quý ngài muốn có đồ trang-sức vừa đẹp dễ, vừa tối tân, vừa rẻ tiền, chỉ đến tiệm BA-QUAN sẽ có đủ đồ, cho quý ngài ựa chọn. Chỗ đáng tin cậy.

### BA-QUAN

58 rue Vannier

Chuyên môn mai và bán hột xoàn mới Đức-Quốc.

Ngang hông kho bạc. Chợ-củ Saigon

## Vi trùng đục phổi

Ai ho lâu lâu mau, đã bôn hơi, mồ cồ, cắt dâ, chẳng không hết, khạc đàm nhớt tanh hôi, phổi lở có mủ, ho nhiều, ra máu, thườn g nóng lạnh, ngực rang, mỗi hai vơi, làm siêng, tay chọn nhứt mỗi v...v... thì mau dùng thuốc HO LAO ĐAM SỬ CÓN 49 Alsace Lorraine Saigon, đã cứu rất nhiều bệnh nguy kịch. Bị h nặng xem bệnh bán thuốc uống mỗi ngày 0p.50 trở lại, nhận bán C. Rt. 1 hộp 3p.00 uống 10 ngày, ở xa mua nơi. Đại-lý: TAN - AN Bazar Trường-Xuân, LONG - XUYỀN Trần-văn-Cón THỐT-NỐT Trần-vĩnh-Tường; CÁI - RĂNG Trần-văn-Khi. Cần thêm Đại-lý khắp nơi. Bán thuốc có giấy chứng nhận của Chánh-phủ, ấy là một đảm bảo thành thật, quý ngài khỏi lo tiền mất tật còn.

## Coi chừng kèo lăm

GOM-FIX ra đời trót ba năm đăng đồng-bào lục-châu hoan nghinh đặc-biệt vì GOM-FIX tốt nhứt. Bà con hãy coi chừng kèo lăm hàng xấu có trộn hồ. Mua GOM-FIX khỏi sợ lăm vì có cầu chứng tại tòa.

GOM-FIX mới sửa đổi cách chế tạo hoàn toàn bằng cách hóa học chỉ vẽ, không ai bắt chước được. Đem hồ dùng rồi có nhãn GOM-FIX lại các đại-lý hoặc gian hàng trữ GOM-FIX đổi lấy sáu xu (hũ lớn) bốn xu (hũ nhỏ).

Các đại-lý mua nhiều bán không hết trong 30 ngày cho đổi gom mới.

## KHOA HỌC MỚI

Professeur NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆP Physiologiste & Chiromancien (Coi tay và coi bệnh) tại số nhà 251, rue Lagrandiere - SAIGON mới tìm ra được một Khoa học mới, nghĩa là tùy theo ngày sanh và tháng đẻ của mỗi người rồi dùng khoa Toán số (Mathématique), mà tính ra được một con số Hạp (Faste). Nếu mình muốn mua giấy số hoặc tính làm việc chi trong đời lâu hay là nhỏ, nếu do theo con số Hạp ấy mà làm thì sẽ được kết-quả theo ý muốn.

NOTA: Xin trả lời chung cho anh em được rõ, khoa coi chữ và coi chữ ký không thể nào dùng nó mà coi suốt đời người được. Ngoại trừ ra Giáo-sư Scherman là người có quan thứ sáu (Sixième sens) khác hơn người thường thì không còn ai là người có biệt tài về khoa ấy.

# MỘT NGHỀ MỚI MỘT NGU'ÒI MỚI GÁI NHẢY

của  
**TUYÊN  
QUANG**

*những - sự* mỗi tuần của **MAI**

**V**Ề bài này tôi không có ý gì muốn làm trở ngại cái phong trào nó đang bùng nổ lôi cuốn thanh-niên nam nữ xứ này vào những trận « quây cuồng » tình ái !

Tôi để thời gian đưa nó đi lần hồi cho tới khi nào người ta hết tìm được cái thú trong sự « nhảy » cũng như độ nọ người ta ghê lạnh với cái *gyro*, hay là trái lại người ta sẽ còn mến thích điệu nhảy cho tới khi nào cặp giò không còn đứng nổi !

Từ vài năm nay Saigon mở « đặng-xinh » nhiều, những chỗ dạy nhảy cũng thấy không ít.

Rồi mỗi đêm, mỗi ngày, theo nhịp du-dương mau chậm của bản đờn, bài bát, thanh-niên hai giống, có khi cả đến người lớn tuổi, ôm nhau khấn-khít vui vẻ, quây lộn trong cái không khí nồng-nàn tới bao lâu cũng không biết mệt.

Người ta cho rằng điệu nhảy được thanh-bành ở đây là do ngoài Bắc đưa vào cũng như chiếc áo mốt hay là cái nón « chệt bán tàu hũ » kia vậy.

Tôi không chịu nghe như thế. Tôi tin rằng sở dĩ người ở đây mê nhảy là do cái sức quảng-cáo rất mạnh-bạo của những buổi hội chợ hay là những đêm dạ-hội đó thôi.

Bỏ ra vài đồng bạc ôm được mấy người đàn bà đẹp mắt vào mình, dầu chỉ là ôm thôi, một cơ hội nào phải dễ có được !

Người ham « nhảy » có kẻ ham vì nghệ-thuật hay, dễ mà giải khuây, song cũng có hạng người lợi dụng điệu đó để gây nên những nguồn ăn nôi ái.

Một cái nhà lạng bây giờ nếu không có khiêu-vũ, dầu là đứng đắn cho mấy, món ăn ngon cho mấy, cũng không hấp dẫn được bạn hàng cho bằng một nơi khiêu-vũ tối-tàn mà có gái nhảy cho nhiều và đẹp.

Bằng cơ ư ? Thì có các bạn lạng nhảy của tôi chứng cho lời nói của tôi rồi.

Nghề nhảy đã thanh-bành như vậy, mấy cô gái nhảy (*Taxi-girls*) chắc là sống dễ lắm ? Bạn đọc sẽ hỏi tôi.

Các bạn cứ tin tưởng như vậy đi, rồi hãy cùng với tôi vào một chỗ « đặng-xinh » mới biết.

Dưới ánh sáng khi mờ khi tỏ tùy theo bản đờn, trên vòng « bit » (*piste*) trơn láng, bao nhiêu cặp (*couple*) nét mặt tươi-tắn vui-vẻ ôm nhau... quây.

Một thế giới thần-tiên ! một nơi đầy diêm-phúc !

Chắc có bạn quá lạc quan :

điều thuốc lá ăng-lê, có khi mới cốc rượu mát, họ bảo tôi là một anh chàng Don Juan, là một thằng tương quá si-tình ! Họ ngó tôi, họ cười ra vẻ nhẽ thằng này kể cả đời không thấy đàn bà.

Tôi tự hiểu lấy tôi, tôi phụng



Photo-Lux

—Ồ, như vậy thì cần gì ăn, cũng sống được chán !

Bản đờn dứt, người ta rả nhau raai về chỗ này, trên mặt vẫn còn đầy vẻ sung sướng thòm thèm !

Nhưng sau tấm bình-phong giả dối này, biết bao nhiêu là ẩn tình đau đớn. Nhứt là đối với cô gái « tắc-xi » kia nó lại é-chê chán nản là dường nào. Sống một cách rất khổ-tâm, nhưng phải grong vui cho qua ngày, đó là một kiếp sống vô vị và buồn tẻ không chỗ nói.

Tôi, một người mến điệu nhảy và cũng thích nhảy, nên thường hay lân la tới các « đặng-xinh » ở đây để thừa dịp làm quen với các cô « tắc-xi gọt », một sự làm quen không đến nỗi vô vị.

Nhiều người bạn thấy tôi quần quít bên các cô gái nhảy, ăn cần chuyện vãn, có khi mới

sự cho nghề nghiệp tôi, dầu tình-thế bắt buộc đưa đẩy tôi vào cái cảnh mà ai biết trọng danh-dự một chút cũng không nỡ nhúng tay vào. Các bạn sẽ bảo tôi làm « ma-cô » của « tắc-xi gọt » chẳng ?

Cái đó hẳn là không. Vì tôi đành lòng nào mà bốc lột chị em ấy ?

Tôi còn thương hại chị em nhiều lắm. Nếu tôi có nước mắt thừa, tôi cũng sẽ nhỏ ít giọt lệ thương-tâm vì tình cảnh của chị em.

Tình cảnh chị em gái nhảy đáng thương hại lắm các bạn ạ !

Một đêm nhảy không nghĩ, chị em họ kiếm được một vài đồng bạc. Rồi cứ như cái máy, đêm thức ngày ngủ, chị em làm việc một cách mệt nhọc hết sức nhưng tiền thù lao có xứng đáng vào đâu.

Cô H... người biết tôi đã từng giật phần thưởng nhứt, nhì, ba trong những buổi dạ-hội hay là chợ đêm, về những bản *Boston*, *Rumba* và *Tango*.

Tôi không lấy đó làm hân-hạnh gì, nhưng các bạn tôi lại nói :

— Anh kiếp trước chắc là tu dầu lên, nên giờ mới o được ba H... đó.

Rồi họ tán tụng nào là một vài vị đức-tơ ở đây theo cô muốn rã căng nhưng hun có một cái còn chưa được, nữa là... Tôi cũng không tự rõ vì sao tôi chiếm được quả tim cô H...



B.S

— Nhứt Nga sắp vỗ nhau thiệt, bác Lý à !

— Hèn nào có thằng tương ở lối xóm cứ ngó lườm lườm cây dù của tôi hoài.

— Chỉ vậy ?

— Nếu Nga thắng thì chắc nó « cọng » cây dù tôi chờ gì...

Phải chăng có cho tôi là một người chon thật không biết « cho leo cây » như những vị vương tôn công tử khác. Phải chăng cô bảo cặp nhon tình với một người viết báo có được danh vọng hơn ! Nếu hẳn vậy thì anh em viết báo chon-chánh cũng nên vui mừng cho tôi đi !

Hai điều kể trên tôi không rõ điều nào là đúng. Tôi chỉ nghe cô H... thường tỏ với tôi khi tôi hỏi cô :

— Em thương anh là em biết thương anh thôi, anh không nên hỏi nguyên nhơn làm chi. Em chỉ có một điều này để yêu cầu với anh là anh phải cho em tự-do để mưu sanh kế.

Tôi có quyền gì cấm cản cô H... được. Nhứt là tôi đã có vợ ! Cô H... cũng biết như thế, nhưng cô lại yêu tôi, cô phải là chuyện đáng lạ hay chẳng ?

Làm-sự của một cô gái nhảy, không phải là dễ khám-phá, nếu mình đây là người mà cô không đem vào lòng.

Một hôm tôi vừa « đi » bản đờn *tango* với cô, tôi vừa hỏi :

— Đời của một cô tắc-xi chắc là bao giờ cũng tươi tắn như đóa hoa mới nở ?

Khẽ cười một cách đau-đớn cô H... ngả đầu vào vai tôi :

— Anh cũng làm như bao nhiêu kẻ khác ! Vui sướng chỗ nào, anh hãy chỉ cho em biết. Hay anh thấy người tắc-xi bao giờ cũng vui vẻ chiều chuộng với

nhân chịu, dầu mệt cũng vậy, rồi anh bảo chúng em vui sống lắm... Tôi lại chận ngang :

— Nếu không vậy thì làm sao đeo đuổi theo nghề này được. Anh lại càng lần-thần nữa !

Đời người nó chịu ảnh-thưởng của hoàn cảnh ra thế nào anh dư biết chứ.

Nói đến đây bản đờn *tango* vừa dứt, đèn phụt cháy sáng lên như đã đổi hẳn cái không khí mơ-mộng huyền ảo chôn mấy mươi cặp thanh niên nam-nữ trong một giấc mê say là-dã..

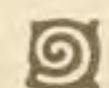
(Kỳ sau tiếp)

## Xin các nhà đại lý lưu ý

1.— Nhà báo cầm phiên các ngài sốt sắng gởi relevé tháng rồi về cho.

2.— Lúc này giấy lại mắc thêm nhiều, xin ngài lấy vừa đủ số bản thôi, đừng để báo ế nhiều, tốn giấy vô ích lại còn gởi trả phải tốn tiền cô cũng mắc nữa.

M.



## Kính cáo

Tuần tới, tôi đi viếng chư-vị độc-giã « MAI » mấy hạt Bẻntre, Baclieu, Camau và Soctrang.

Xin chư-vị vui lòng giúp tôi làm tròn phận sự, tôi cảm ơn lắm.

NG. HAI-BUÔNG

**TRƯỜNG ĐẠO-THAO-VY**  
32-34, rue A. Garros - SAIGON

Dạy từ lớp chót (*Cours Infantin*) đến lớp nhứt (*Cours Supérieur*)

Thầy giáo lựa chọn kỹ càng và có kinh-nghiệm nhiều từ 7, 8 đến 30 năm trong ty Giáo-huấn

Học trò nghèo sẽ được giảm hoặc cả, hoặc một phần học phí.

☞ Xin vô học mau kéo hết chỗ ☜

**WIGO... WIGO... WIGO...**

DYNAMO — ĐÈN — BÓNG ĐỤC

của người Đức-quốc chế tạo dùng về xe máy

Appareils d'éclairage pour bicyclettes



SÁNG LÂU

ÊM ÁI

BỀN BỈ

ĐẸP ĐẼ

hơn các hiệu khác

Xin nài cho được hiệu **WIGO** ở các nhà bán xe máy trong Đông-dương và có trữ bán tại Đại-lý độc-quyền :

**NGUYỄN-KY-XƯƠNG 61, Bd GALLIÉNI - SAIGON**

## NGA-NHƯT KHAI CHIẾN THIẾT CHĂNG?

Kỷ rồi chúng tôi đã nói trong vụ Nhựt Nga xung đột bảy giờ, hai chữ «thế diện» quan hệ lớn lắm. Mấy cái chốt núi Trường-cao-phong (Chang-kon-feng) Sa-thảo-phong (Sha-tsao-feng), và một miếng đất lấn qua của nhau 4 cây số không phải như chuyện thù cha giết chú gì, họ vẫn có thể lấy ba tấn lười điều đình với nhau xong được, nhưng có lẽ vì bên nào cũng cần giữ «thế diện» mà thành ra lửa dóm - dóm thiêu cháy cánh đồng, đến phải bạo phát Nga Nhựt chiến tranh trước rồi biến-hóa ra thế-giới đại-chiến sau không chừng.

Sự thiệt là từ 1931, Nga vẫn bảo khu đất ấy là của bản - đồ mình, quốc - thổ mình, nhưng bảy tám năm nay họ không hề dám lấy vũ-lực tranh đoạt. Bảy giờ mới dám là vì thấy Nhựt đang mắc xam lược Trung-quốc, cho nên mới dõ ngôn «ngư-ông thủ-lợi» trong lúc trai cô mồ nhau, tưởng chắc Nhựt phải chịu thua không thể đối phó gì với mình lúc này được.

Bởi vậy, hôm rồi, sau khi đã cho mấy đội binh mã và những phi-cơ, thiết-giáp, tràn qua chiếm cứ được chốt núi Trường-cao-phong rồi Nga lấy làm dương dương tự đắc. Nào là báo-giới bè nhau ca tụng Staline như đã làm xong một việc quật-cường và thành-công chắc chắn. Nào là các sở vô-tuyến truyền-âm của Nga quảng-cáo việc chiếm lãnh về vàng này rùm lên, có ý cho là «Nhựt-quân yếu thế» nên phải xử mềm muốn lấy ngoại-giao điều-đình, để tránh sự xung đột tùm lùm ra lớn chuyện.

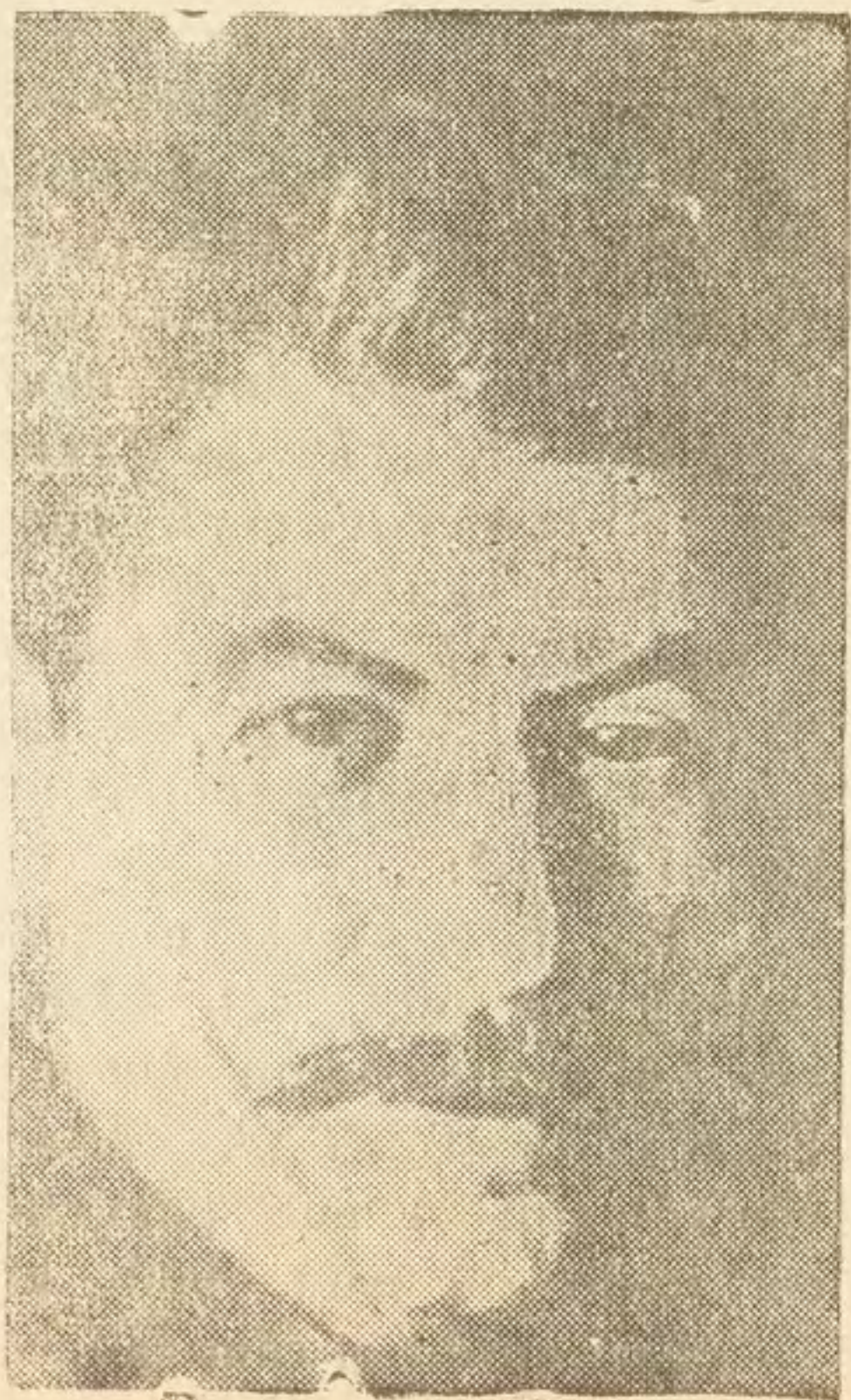
Thiệt tình Nhựt đang mắc bận xam Hoa không muốn sanh sự chiến-tranh với Nga, nhưng chưa gì Nga đã chế cười Nhựt «yếu thế phải xử mềm», tỏ ra ý khi Nhựt vô-lực đối Nga lúc này, thì vì sự bảo toàn thế diện, một tiếng nói đủ gây chuyện tranh hơi tức khí nhau, đời nào Nhựt chịu nhịn.

— «À! chú mày khi ta yếu thế «không còn có sức bước lên võ- đài lúc này thì thì với chú mày «phải không? Chú mày coi ta «một chút đây nghe!»

Quả nhiên, hôm chúa nhựt rồi, binh Nhựt đường-hoàng công kích binh Nga ở Trường-cao-phong, chỉ có mấy giờ đồng hồ, đánh đuổi binh Nga chạy tuốt về ranh đất nhà mà chiếm lấy Trường-cao-phong lại. Tin nào cũng nói trận này Nga-binh tổn thương nhiều và bỏ lại vô số chiến-khi để chạy thoát thân.

Cái thủ-đoạn anh-dũng của Nhựt-binh ghê thật. Mấy hôm Nga chiếm Trường-cao-phong rồi liền xây đồn đắp lũy, nhứt định cố thủ, mà sao chưa chi đã bị Nhựt từ dưới leo lên đánh đuổi chạy dài như thế?

Nhựt chiếm lại được Trường-cao-phong rồi ngưng, vì hiệu thời họ chỉ muốn được khôi-phục nguyên - trạng cho khôi-mất thế - diện mình thì thôi, miễn là chỉ tỏ một chút cho Nga biết mình đây còn đủ sức đối-phó, rồi để dò tìm cách điều đình ổn thỏa với Nga là hơn.



STALINE  
nhà độc-tái Nga

Nhưng, cũng vì thế-diện mình trước mặt quốc-dân và thế giới, Nga tất phải phản công để tranh đoạt trái núi mà mình đã chiếm rồi mấy ngày bị Nhựt đuổi đi. Vì đó mà từ bữa thứ hai trở đi, những phi-cơ, tạc-dạn Nga bắn phá Trường-cao-phong và bộ-binh thiết giáp Nga tấn-công những làng ở miệt biên-giới Cao-ly rần rần. Họ muốn phá con đường xe lửa miệt này để cho Nhựt hết lối đem binh Cao-ly lên tiếp ứng.

Trước sự công-kích dữ dội của Nga, Nhựt vẫn ở trong vòng đối-chiến chớ chưa muốn tấn-công gì; nhưng họ đối chiến mà từng làm cho máy bay Nga rớt mất năm bảy chiếc và binh Nga chết rồi trút trảm.

Thế là chốt núi Trường-cao-phong đỏ máu, chỉ vì bên nào cũng cần giữ thế-diện của mình.

Chốt núi ấy có lẽ thấy hai bên đánh đi cướp lại đôi ba phen nữa rồi mới phát-sanh ra đại-chiến. Hiện nay tuy có tiếng súng, tuy có bom rơi, tuy có người chết, nhưng chẳng qua



CHIÊU-HÒA  
Thiên - Hoàng  
nước Nhựt

hai bên mới tiếp xúc nho nhỏ vậy thôi.

Nhựt cần dự bị binh-lực để đối phó nhứt thiết, đến lúc sự thế bất buộc mặt kia phải chọi Nga, mặt này kế tiếp đánh Tàu, chắc họ cũng rái làm «bắt cá hai tay». Song Nhựt cũng vẫn trông mong điều đình thì hơn.

Chắc Nga cũng thế. Sự hai bên chiếm đi đoạt lại Trường-cao-phong chỉ là một cách khùng-hách (lòe phải sợ) lẫn nhau, chớ rồi có lẽ mỗi bên đều tìm được một cách giải hòa mà vẫn bảo toàn được thế-diện, lúc này hãy tạm êm đi, để cái mọt nhọt nằm đó, lúc khác sẽ lại chọc ra nặn mủ với nhau.

Nếu họ đến phải đại - chiến với nhau phen này thiệt, thì cũng là sự miễn-cường. Vì bên cũng có nội-tình bất tiện.

Nội-tình bất tiện của Nhựt là ở phía Tàu hiện thời, như ai nấy đã thấy. Còn nội-tình bất tiện cho Nga là ở phía Tây.

Thật vậy, hiệp ước Anh Y tuy có như không, cuộc tái giao của Pháp Y chỉ mới ở trong trí nghĩ. Người ta muốn phá cây trục Balinh-Lamã mà phá chưa được. Đức vẫn làm le thôn tính Tiệp-khắc, tức như thọc vào tành mạng trực tiếp của Nga Pháp, hai nước đồng minh. Hướng chỉ trong nước Nga, cái phần tử bất phục Staline còn nhiều, mặc dầu Staline ra tay thanh-đăng hẳn hoi, nhưng nào đã cắt được cái bướu sau lưng mình đâu. Nga có nỗi lo Tây-cố như thế, lúc này làm sao tình việc Đông-chinh cho được trọn vẹn và tất thành-công.

Tóm lại, chúng ta có thể tưởng đoán như vậy:

Một là Nhựt Nga rất lại không phát sanh đại chiến.

Hai là hệ Nhựt Nga đại chiến thì tất là ngọn lửa ấy đốt cháy bùng ra thế-giới đại-hỗn-chiến phen này.

X. Y. Z.

## AI MUỐN HỌC THÊM PHÁP-VĂN?

Xứ mình hiện giờ, mỗi việc gì cũng phải dùng tiếng Pháp và giao thiệp với người Pháp hằng ngày, mà học lực Pháp-văn mình kém, nhiều khi bức tức. Giờ phải học thêm mới được.

Vậy thì cái tin này quý-vị mừng lắm.

Ông NGUYỄN-PHA - Ông sẵn lòng dạy học Pháp-văn bằng thư (par correspondance), bằng cách rất dễ hiểu và mau lẹ tới.

Tiền học mỗi tháng 10p. Viết thư xin thọ giáo và đồng tiền học tại địa-chỉ: n. 11 rue des Jardins Saigon.

Có đều xin quý-vị hiểu rõ rằng cách học này chỉ đề riêng cho những người lớn tuổi, hay đang làm việc và sẵn có học lực khá khá, giờ muốn học thêm cho giỏi, hoặc để đi thi bằng cấp trung học hay thi lên ngạch trên (cadres supérieurs) trong các sở của Nhà-nước. Những người học còn kém, cũng là anh em đang học các trường công trường tư, thì ông Nguyễn-phan-Long không nhận dạy. Xin miễn viết thư.

### MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng, có hy vọng trúng một số vốn lớn đây là vé mới cách thức P mà

### Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội từ bản chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7, Đại-lý Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI

Hàng chánh ở Đông-pháp: 26 đường Chaigneau SAIGON

Sở thương mại Saigon sẽ

giúp cho quý nhai đóng góp ra số vốn

| 400 \$ mỗi tháng đóng | 1 5 00 | 5.000 \$ mỗi tháng đóng | 12 \$ 50 |
|-----------------------|--------|-------------------------|----------|
| 500 —                 | 1 25   | 6 000 —                 | 15 00    |
| 1 000 —               | 2 50   | 7 000 —                 | 17 50    |
| 1 500 —               | 3 75   | 8 000 —                 | 20 00    |
| 2 000 —               | 5 00   | 9 000 —                 | 22 50    |
| 3 000 —               | 7 50   | 10 000 —                | 25 00    |
| 4 000 —               | 10 00  |                         |          |

Vé này đóng lãnh vốn mua điện (từ 400 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không đóng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

### HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết kiệm cách thức P đóng dự cuộc xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ đóng lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng đóng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

### PHÂN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM của

### Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

ĐÔI CHỮ ĐỀ DĂNG, khỏi tốn hao rạc rớt chỉ kết

CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.

ĐANG VAY 90 % số giá chuộc vé.

ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và tiền lời hay là gia kỳ hạn

ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kết

ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG

|                                                                                      |            |
|--------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 25 VỐN hùn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần.....                         | 455.000 \$ |
| TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 Décembre 1937, gần..... | 72.000 \$  |

### SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM của

### Hội vạn quốc tiết kiệm

Số vốn đã đóng tất cả: 2000.000 \$ Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 Décembre 1937 2.403.548 \$ 30

MUA VÉ HAY HỎI ĐIỀU-LỆ XIN ĐO NƠI:

### Hội vạn quốc tiết kiệm

Chi nhánh: SAIGON, 26, đường Chaigneau; HANOI, 8 ter Phố Tràng thi; và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-pháp

### Institution HO-VAN Rachgia

(cycle primaire complémentaire)

Directeur HỒ-VĂN-THỌ

TRƯỜNG TƯ «HỒ VĂN» RACHGIA

Dạy từ lớp đồng ấu đến lớp nhứt thi sơ-học

Trường HO-VĂN là trường tư thục lớn nhất ở Rachgia. Phụ huynh học sinh rất tin cậy, nên trọn 4 năm, trường càng ngày càng phát đạt và mở mang luôn. Hằng năm được kết quả tốt đẹp trong kỳ thi. Giáo-viên toàn là người có dạy lâu năm nơi các trường công và tư, kinh nghiệm nhiều và đủ tư cách giáo hóa trẻ em,

HỌC PHÍ NHE

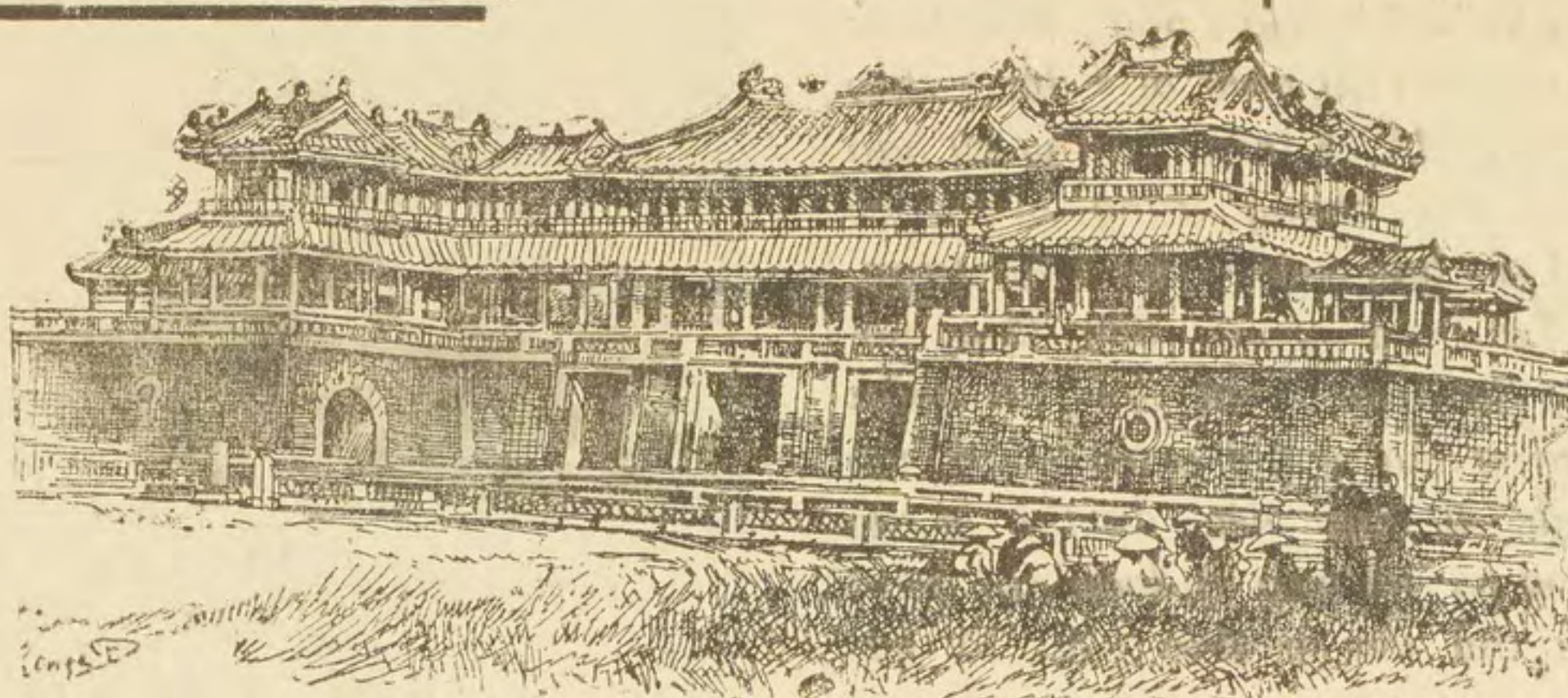
KỶ LUẬT NGHIÊM

Trụ trường ngày 1er AOUT 1938

# THIÊN-HÒA BAN-DUỐC

Trị tận gốc các bệnh trái và ban như ban của lưỡi trắng. — THIÊN-HÒA-ĐUỐC — CHOLON

CHÚT ÍT LỊCH-SỬ  
VỀ ĐẾ-ĐÔ (1)



**H**UẾ là một di tích của Lịch-sử, của một đời oanh liệt đã qua mà cung điện, lăng tẩm, chùa chiền và bao cảnh trí thiên nhiên đã hằng năm đón

# HUẾ IDIEP... THUC-TE

cảnh  
ngộ  
môn

tiếp bao nhiêu khách phương xa đến du-lịch.

Lịch-sử của đất nhà càng dễ làm cho người ta ham thích. Vậy đưa ra chút ít lịch-sử về Đế-kinh để hiến bạn đọc, tôi tưởng cũng không đến nỗi là chuyện làm mất thì giờ.

Bạn Thanh-Tĩnh ở «Amis de Vieux Hué» (Đó Thành hiếu cổ) nhơn cho tôi xem bài «Le Royaume du Champa» trong Bulletin de L'Ecole Française d'Extrême-Orient xuất bản năm 1914, từ trang 23 đến trang 32, đã nói : — «Thành phố Hué người ta chỉ biết một cách rõ ràng là sau lúc vua Gia-Long phục quốc. Và người ta cũng lầm tưởng chỉ bắt đầu từ lúc ấy, Hué mới có một cái tên như định. Sự thiệt thì trái hẳn và chắc không ai dám tưởng tượng, nếu không nhờ đến sự dẫn tích của ông Maspéro ».

Thì ra Hué đã có từ hơn một trăm năm trước Thiên-chùa giáng sanh. Mấy nhà địa-lý Tàu về thời ấy vì biết rõ địa thế tốt đẹp của nước Nam nên đã tâu với vua nhà Hán xin dựng thành Nhựt Nam ở Tây-Quyển. Nhựt Nam xưa tức là kinh thành Hué bây giờ. Thời-gian đã đi qua với cuộc khuyh-đảo của đời phong-kiến mà lịch-sử thành Nhựt Nam thì cũng chẳng có sách vở nào nói đến, ngoài ra một vài dấu vết mờ mờ còn để lại trong một đôi bức địa-đồ xưa như ở nước Tàu.

Ba trăm năm sau, không biết vì một lẽ gì, người Thiên-quốc lại bỏ thành Nhựt Nam và người Chiêm-thành lại đến dựng thành Khu-Túc nay di-tích là Thành Lôi còn ở Long-Thọ.

Chữ Hué là do chữ Thuận-hóa mà ra. Người Pháp đọc là Hóa, trại ra thành Hué. Thành Nhựt-Nam mang cái tên Thuận-Hóa từ đời Nguyễn Hoàng. Chớ trước đó Thuận-Hóa là tên hai

(1) Bạn Thanh-Tĩnh có thể tìm thấy những lời cảm ơn của tôi ở đây về sự đã giúp tôi tìm thấy những tài liệu quý hóa này.

THUC-TE

châu Ô và Lý mà theo sử chép : vào năm 1306, vua Trần-Nhơn-tôn gả Công-chúa Huyền-Trần cho Chế-Mân, vua Chiêm-thành để đổi lấy.

Vậy Nguyễn-Hoàng (Thái-tổ Gia đũ Hoàng-đế) là người đầu tiên xây dựng nên xứ Hué tuy ngài vẫn đóng kinh thành tại làng Ái-tử, huyện Đăng-xương, tỉnh Quảng Trị. Rồi về đời Anh-tôn Hiếu-nghĩa Hoàng-đế (Ngãi-vương : 1687-1691) kinh đô mới dời về Phú-xuân, huyện Hương-trà, tỉnh Thừa Thiên bây giờ.

Kinh đô nhà Nguyễn từ đó đóng chỗ như định cho đến bây giờ, lấy núi Ngự Bình làm bình phong, lấy cồn Hến và cồn Giã-viên làm tượng trưng cho Thanh Long và Bạch-Hổ.

Tuy nhiên Hué đó, nơi căn bản của nhà Nguyễn cũng đã từng biết qua những cơn khùng bố. Về đời Duệ-tôn Hiếu-Định Hoàng-đế (Huế-Vương hay Định-Vương 1765-1887) kinh thành bị quân nhà Trịnh chiếm cứ, vào năm Ất-Vi (1775) và đến năm Bính-Ngô (1786) lại bị quân Tây-sơn đoạt cho đến 26 năm sau, vào năm Tân-Dậu, vua Gia-long mới lấy lại được. Rồi đến ngày 23 tháng 5 năm Ất-Dậu (5 Juillet 1885) về trào vua Hàm-nghi, kinh đô lại thất thủ, trong lúc nước ta giao chinh với người Pháp.

Đi đôi với lịch sử của Đế-kinh có lịch sử của chùa Linh-Mụ, nếp chùa xây dựng từ thế kỷ thứ 17 nghĩa là ngót 337 năm nay rồi (1601-1938).

Sử (2) chép rằng : Sau khi đã yên định sơn hà, chúa Nguyễn-Hoàng nhơn rảnh rang triều chánh, mới đi lần vào phía trong Kinh-đô để ngắm phong cảnh đẹp. Ngày kia đến Trà ngài biếu dừng chân, chú ý đến một ngọn đồi lộ hình một con rồng quay đầu nhìn trở lại. Đồi ấy là đầu của con rồng, và đây núi xa xa nhỏ lên thật xuống

một cách nhịp nhàng ngó như mình rồng uốn khúc.

Thấy cảnh đẹp ngài mới lên ngọn đồi đó đứng nhìn mông ra chung quanh. Lúc thấy phía dưới chân đồi có một cái hồ sâu, ngài lộ ra vẻ thất-vọng. Ý chừng ngài nghĩ rằng con rồng đã bị đứt cổ thì hết ráo long mạch. Muốn biết vì sao lại có sự phá hoại địa-lý ấy, ngài bèn cho gọi dân làng ở quanh đến gần hỏi cho rành.



Hoàng-hậu NAM-PHƯƠNG lúc chưa tấn cung, với hai cháu gái là con của bà chị ngài vợ của bá tước Didelot

Dân làng thuật rằng : «Tương truyền lại rằng xưa kia ở trên đồi có một vị thần ở. «Nhưng vào cuối đời nhà Lý bên Tàu, một vị tướng của Thiên-quốc là Cao-Biên có qua đây và có đến xem địa-thể của ngọn đồi này. Ông ta vì am hiểu Địa-lý biết đây có long mạch rồi sẽ phát vì vương nên ra lệnh cho đào một cái hố phía sau chân đồi. Từ ấy về sau, dân làng không thấy vị Thần ấy hiện lên nữa.

«Sau đó mấy chục năm, dân làng, một hôm bỗng dung thấy một bà già đầu tóc và lông mày bạc phơ, hiện lên ngồi than thở dưới chân đồi. Than thở hồi lâu, bà ta liền nói lớn : «Rồi đây chúa Nguyễn sẽ đến lấp cái hố này ! »

«Nói xong bà ta liền biến

mất. Dân làng thấy có quái rợ, trong khi có tiếng gà gáy tượng như thế nên gọi đồi này là Thiên-Yêu ».

Thế rồi tháng bảy năm Tân-Sửu (1601) triều Thái-Tổ Gia-Dũ Hoàng-Đế hiệu là Tiên-Vương thứ 44, giữa mùa thu, vua và đình thần từ giã kinh đô Ái-Tử, ngự giá đi vào Hà-khê. Với nghi tiết của nhà vua, Nguyễn Hoàng làm lễ dựng chùa Thiên-Mụ. Bao nhiêu tăng-chúng trong nước đều lục tục kéo đến để làm chay đàn. Thiệt là một ngày rực rỡ chưa từng thấy. Chúa Nguyễn cho gọi là chùa Thiên Mầu.

Rồi đến đời Ngãi-Vương, lúc nhà Nguyễn dời đô vào Phú-Xuân thì chùa Linh-Mụ (hay Thiên Mụ) thành ra nơi trung tâm của kinh đô Hué. Vào năm Canh-Dần (1710) triều Hiên-Tôn Hiên-Minh Hoàng-Đế thứ 19, vua ra lệnh cho đúc chuông ấy biệch nay vẫn còn, để trong một cái nhà gác, đặt tên là Đại-Hồng và nặng 3285 cân. Lễ đúc chuông ấy nhằm vào ngày mồng tám tháng tư năm Canh-Dần (27-5-1710) là ngày lễ giáng sanh đức Phật Tổ. Gió đưa cảnh trúc là đà

Tiếng chuông Thiên Mụ, canh gà Thọ Xương

Khách-du nếu là tài tử văn nhơn thì hãy cho trôi thuyền lên miệt Nguyệt-Biểu. Vào lối ba giờ rưỡi bốn giờ sáng, dưới ánh trăng lúc cảnh trúc là đà rủ xuống như muốn hôn làn nước lặng lẽ, khách sẽ được nghe tiếng chuông Linh Mụ u âm lan

Kỳ sau: Phượng đô và má đỏ của cô em

## Văn Vui

### TRỜI SAY

Tay nâng chén khuyển trời uống chạ...  
Trời than rằng : «Đa tạ lòng người.  
«Khốn vì ta quá say rồi,  
«Vào đầu thế kỷ hai mươi tôi giờ  
«Sau cơn chén, gần nơi ngơ ngẩn  
«Việc ta làm, vợ vẫn đảo điên.  
«Vi say nên thiên đã bắt thiên  
«Xoay trần-thế xáo xiên gây lắm chuyện  
«Lắm một chuyện lại kéo dài năm bảy chuyện,  
«Bị ma men sai khiến đến ly bì ».  
Nghe trời khai sự đó chớ lạ gì  
«Thiên phượng tú» câu thi xưa còn chép kỹ :  
Thả hận đang niên thiên đế túy  
Cánh tương quan địa tứ Tẩn-nhân.

Đất Quan-trung mà ban cấp cho Tần  
Đều làm ấy rõ tinh thần trời đã túy lúy  
Ngồi ngâm nghĩ đang niên thống-sử,  
Chắc mấy câu cổ-ngữ vẫn đúng rồi.  
Máu hồng xương trắng khắp miền đời  
Nào đạn tươi, nào bom rơi, mây đen  
bủa có nơi nào là bình tịnh !  
Thắng thiên phải lúc nào nhân định  
Kiếp loài người phải tính sao đây ?  
Trời say ta hỏi không say.

SÀO-NAM  
(Thấy trong báo TIẾNG-DÂN)

# NHÀ THUỐC ÔNG TIÊN

Rue Paul Blanchy prolongée Phunhuan - SAIGON - Tél. : 20.773

MỖI BUỔI SỚM MAI VÀ CHIỀU

có thầy chuyên nghiệp coi mạch cho toa chỉ thuốc giùm, trị đủ các chứng bệnh dân ông, đàn bà và trẻ em, chuyên môn bệnh phong tình, bạch đới, tử cung và kinh kỳ trời sụt của đàn bà.

**TỔNG PHÁT HÀNH: TRAN LOI-KY** N° 38 Boulevard Bonhoure, CHOLON — Tél : 30.913

# ● VỀ VIỆC DỊCH THƠ' ĐU'ỜNG

Bàn với ông Tan-Đà và ông Nguyễn-xuân-Huy



Báo CHUYỆN ĐỜI số 15, ngày 16-7-38 xuất bản ở Hải-phòng, trong mục CHUYỆN THƠ, ông Nguyễn-xuân-Huy có viết:

« Những bài thơ dịch của Tân-Đà càng ngày càng già dặn trải chuốt. Ngày Nay số 114, có hai bài thơ tuyệt hay... »

Nhân đó mà tôi viết bài này.

Bài thơ Đường nguyên là thơ cổ thể, gieo vần trắc (thơ sẽ chép và bản ở số báo sau) mà ông Tân-Đà đã dịch ra thể thơ lục bát, cũng như hầu hết những thơ ông dịch cho đăng ở báo N.N. từ năm ngoài đến giờ. Bài thơ lục bát, nếu là một bài thơ sáng tác thì tôi không phải bàn, vì giọng thơ lục bát của ông Tân-Đà bao giờ cũng nhẹ nhàng lưu loát, tôi cũng như các bạn làng thơ không có gì là không bằng lòng.

Nhưng ở đây, cũng như tôi đọc những thơ dịch của ông lâu nay không được xứng ý chút nào.

Phần nhiều thơ dịch của ta là lối thơ lục bát, vì lối thơ này luật điệu niêm vận ít bó buộc, dễ nói cho đủ nghĩa, kể cho rõ chuyện, hoặc ngắn gọn, hoặc dài thêm vài bốn câu vần vô hại. Như thế kể cũng tiện lợi lắm thay!

Nhưng tôi tưởng cách đó, nên theo là khi dịch thơ Tây hay thơ văn nước nào khác mà thôi. Vì thơ Tây, ta cần phải dịch cho hết ý, cho rõ nghĩa là xong rồi; còn giọng điệu thì khác hẳn với thơ ta, mà ta cũng không thể thưởng thức nó được. Huống chi chữ Tây là chữ âm-kép mà chữ ta là chữ âm đơn, có làm sao mà giữ nguyên âm điệu được.

Đến như thơ Tàu thì lại khác. Chữ Tàu và chữ ta cũng đều là âm đơn, có chữ đọc giống hệt nhau, mà nghĩa cũng đồng nhau. Các thể thơ ta lại là bắt chước y theo thơ Tàu, mà nhạc điệu của các thể thơ phú Tầu, ta cũng đã biết thưởng thức lắm, trong khi tụng đọc ngâm nga vẫn thấy giá trị của thanh âm.

Huống chi, thơ Tàu có nhiều khi hay ở chỗ vận điệu, hay ở thể cách, âm-hương, thì sự dịch chẳng những cốt cho tinh tường ý tứ nghĩa lý của bài thơ, mà cũng nên chú trọng dụng công dịch cho lột được tinh thần của điệu vận.

Nếu như thấy khó mà chênh mảng, dịch mau ra lối lục bát dễ-dàng, thì người không biết chữ Tàu muốn thưởng-thức thơ Tàu, muốn biết giọng điệu của thơ Tàu, tìm sao cho được, nếu không hiểu sai lầm, thì cũng hiểu một cách mơ-hồ. Cái trách nhiệm đó, loàn-toàn ở các nhà nho dịch thơ Tàu phải chịu, không thể chối được. Vì người giới thiệu kho thi-liệu Trung-Hoa cho làng thơ Việt-nam ngày nay, không phải một số rất ít nho-thì-gia đó, thì còn là ai được nữa. Cái trách-nhiệm cũng về vang mà cũng nặng nề thay!

Cho nên tôi muốn mỗi khi, ai dịch một bài thơ bài phú của Tàu, nên cần-thận dụng-công kiểm-điểm, làm sao cho khỏi để lầm cho những ai không đọc được chữ Tàu.

(bằng những lối dịch đó, gần đây ta mới thấy mà từ xưa, đã có người làm. Như Trương-hạ-ca, Trương-tiến-tử, Xuân-dạ-yến-đào-viên, Đặng-vương-các-tự, Xích-bích-phủ-vân-vân, đều dịch theo lối lục-bát, hoặc lục-bát gián-thất.

Tôi không bảo dịch như thế là không hay, vì chính những áng văn dịch, đó thực là lưu-hoạt tuyệt diệu mà tôi tiếc vì nó không giữ được thể-thức thơ Tàu. Tôi lại không phải xem thưởng lối văn lục-bát, hay bảo rằng lối văn đó không dùng để dịch văn-thơ ngoại-quốc được. Lục-bát nó có cách hay của nó, chẳng những không được khinh rẻ mà càng nên quý trọng, vì nó là lối văn đặc-biệt của nước nhà thì ta lại càng có cái phận-sự phải bảo-tồn và cõ-động cho nó nữa. Nhưng thơ, ta hãy còn có thơ sáng-tác. Thì muốn thưởng-thức thơ lục-bát, ta cứ ngâm nga bao nhiêu khúc thơ lục-bát giá-trị, tác-phẩm của thi-sĩ Việt-nam.

Dịch theo thể lục-bát mà đặc-thể, tôi thấy hai trường-hợp đặc-biệt này:

1/ Ông Tân-Đà, hợp-tác với hai ông Nghiêm-Thượng-Vân và Đặng-Đức-Tô đã dịch Kinh-Thi của Tàu ra phần nhiều bằng thơ lục-bát một cách tự nhiên. Tôi chẳng những không phàn-nàn gì mà lại còn lấy làm yêu-lắm. (1) Kinh-thi 1 lối phong-dao của Tàu mà lục-bát là thể phong-dao của ta, giá-trị nó tương-đương nhau và giọng điệu nó cũng thích-hợp với nhau.

2/ Khi cần phải dịch để ngâm hát ở chốn ca-trường. Bài Tỳ-bà-hành dịch lục-bát gián-thất, được đời truyền-tụng, là vì nó rất hợp với giọng thanh-văn của đào-nương. Chớ giá-trị của nó không giống như bài Tỳ-bà-hành

nguyên-văn trong làng thơ Tàu.

Hoặc - giả hời Truỵen-Kiււn chẳng cũng là sách dịch theo thể lục-bát mà giá-trị của nó ai còn dám nghi ngờ? Nhưng Truỵen-Kiււn không thể gọi là thơ dịch được. Nó chỉ là mượn cốt chuyện ở sách Tàu, viết bằng văn xuôi, mà cụ Tiên-Điền viết lại bằng thơ lục bát mà thôi.

Dịch thơ Tàu mà giữ cho đúng được thể - cách âm - điệu nguyên-văn, tôi thấy có ông Tùng-Vân Nguyễn-đôn-Phục. Ông Tùng-Vân dịch thơ Tàu cũng nhiều, đã đăng tạp chí Nam-phong năm xưa, những thơ dịch đó phần nhiều bảo tồn được nguyên-văn mà lời quốc-văn lại cũng gọn gẽ chắt chuốt. Có một dịp khác tôi sẽ lại bàn riêng về chỗ hay chỗ kém của những bài thơ dịch đó.

Đây, tôi chỉ chép mấy bài có cả hai bản dịch của ông Tùng-Vân và ông Tân-Đà, để các bạn so sánh:

## 1. — Xuân nhật túy khởi ngôn chí

Xử thế nhược đại mộng,  
Hỗ vi lao kỳ sinh!  
Sở dĩ, chung nhật túy;  
Đồi nhiên, ngoại tiền doanh.  
Giác lai, miện đình tiền:  
Nhất điệu, hoa gian, minh.  
Tá vấn: thử hà nhật?  
Xuân phong ngử lưu oanh.  
Cầm chi, dục thán tức.  
Đổi chi, hoàn tự khuynh.  
Hiệu ca, dĩ minh nguyệt;  
Khúc tận dĩ vọng tinh.  
LÝ-BẠCH

Ông Tân-Đà dịch:  
Ngày xuân, say rượu dậy,  
nói chí mình,

Ở đời như giấc chiêm bao,  
Cái thân còn đó, lao đao làm gì?  
Cho nên, suốt buổi say lì,  
Năm lần trước cột, biết gì có ta.  
Tĩnh thôi, đưa mắt sân nhà,  
Một con chim hót bên hoa ngọt ngào.

Hỏi xem: nay đó ngày nào?  
Ngày xuân gió mát, vui chào  
tiếng oanh.  
Ngắm - ngùi cảm cảnh sinh  
tình,  
Nghiêng bầu, mình lại với mình  
làm vui.  
Hát ran, chờ tắm trăng soi,  
Thoạt xong (âu hát, thời rồi đã quên

TÂN ĐÀ  
(Ngày nay số 91, 26-12-37)

Ông Tùng-Vân dịch:  
Ngày xuân rượu say, ngủ dậy  
tô chí

Ở đời giấc mộng lớn,  
Làm chi nhọc xác này!  
Cho nên, rượu cũ ngày,

## + CLINIQUE PELLERIN +

93, RUE PELLERIN

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ Tél.: 20.912

Có nhiều phòng rộng rãi, mát mẻ sẵn chỗ tắm và rửa mặt riêng, mỗi phòng cho người đẻ và bệnh nằm.

Có nhà mổ và nhà đẻ đủ đồ khí cụ để mổ và đẻ khó.

Coi mạch và trị bệnh: tim, gan, phổi, thận, và bao tử, ruột, trĩ, ban, kiết.

Trị bệnh đàn bà: tử cung, bạch đới.

Trị bệnh bằng điện khí: Diathermie.

• Phòng rọi kiến (Rayon X) (chụp hình, vẽ hình không hại người, coi phổi, bao tử, ruột).

COI MẠCH: Sáng 8 giờ tới 11 giờ. — Chiều 3 giờ tới 5 giờ.

Ngã bên cột, ngủ say.  
Sức dậy, trông trước sân:  
Hoa cười, chim hót hay.  
Mùa, phải xuân chẳng tả?  
Lời oanh gửi gió bay.  
Nghỉ bụng, toan thờ dài.  
Hỗ rượu lại cầm tay.  
Ngắm nga đợt trắng tở.  
Thơ dứt, ý quên ngay!

TÙNG VÂN

(Nam-Phong, số 64 tháng 10, 1922)

## 2. — Hoàng - Hạc lâu

Tích nhân dĩ thừa hoàng - hạc  
khứ,  
Thữ địa không dư hoàng - hạc  
lâu,  
Hoàng - hạc nhất khứ bất phục  
phản,  
Bạch - vân thiên - tải không du-  
du!  
Tinh xuyên lịch lịch Hán-dương  
thụ,  
Phương - thảo thê thê Anh vũ  
châu.  
Nhật mộ, hương-quan hà xứ thị?  
Yên ba giang thượng sử nhân sầu

THÔI HIỆU

Ông Tân-Đà dịch:  
Hạc vàng ai cưỡi đi đâu,  
Mà đây Hoàng-hạc riêng lâu  
còn trơ!

Hạc vàng đi mất từ xưa,  
Nghìn năm mây trắng bây giờ  
còn b-y.  
Hán-dương sông lặng, cây bầy,  
Bãi xa Anh-vũ xanh đầy cỏ non  
Quê hương khuất bóng hoàng  
hôn,  
Trên sông, khói sóng, cho buồn  
lòng ai.

TÂN-ĐÀ  
(Ngày-Nay số 80, 10-10-1937)

Ông Tùng-Vân dịch:  
Người tiên xưa cưỡi hạc vàng  
cút  
Ở đây chỉ những lầu Hạc trơ,  
Hạc vàng đã cút chẳng về nữa,  
Mây trắng nghìn năm còn phất  
phơ!

Sông bọc Hán-dương cây xát  
xát  
Cỏ liền Anh-vũ bãi xa xa.  
Ngày chiều làng cũ đâu chẳng tá?  
Mây nước trên sông khách thần  
thờ!

TUNG-VÂN

(Nam-phong số 75, tháng 9 1923)

## 3. — Khuê oán

Khue trung thiếu phụ bất tri sầu,  
Xuân nhật ngưng trang thương  
thúy-lâu.  
Hốt kiến mạch đầu dương liễu  
sắc  
Hối giao phu-tế mịch phong hầu.  
VƯƠNG XUÔNG-LINH

Ông Tân-Đà dịch:

Trẻ trung, Nàng biết đâu sầu,  
Buồng xuân trang điểm lên lầu  
ngắm gương.

Nhác trông về liễu bên đường,  
« Phong hầu » nghĩ đại xui chàng  
kiếm chi!

TÂN-ĐÀ

(Ngày nay, số 77, 19-9-1937)

Ông Tùng-Vân dịch:

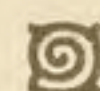
Chị kìa ít tuổi biết chi tình,  
Nay dạo lầu xuân ngắm vẻ xinh  
thụ,  
Nhác thấy, bên đường, bóng  
dương-liều.

Thà ngăn anh nó sự công-danh!  
TÙNG-VÂN

(Nam-Phong, số 111, tháng 11, 1926)

Các bạn thử đọc kỹ, đọc thiệt kỹ, rồi trầm ngâm nghĩ ngợi xem có phải mấy bản dịch của ông Tùng-Vân cách-diệu vẫn giữ đúng hệt, hay gần đúng với bài nguyên-tác không. Nếu các bạn không thông Hán-văn, không từng biết những bài thơ kia bao giờ, mà chỉ đọc bản dịch của ông Tùng-Vân thôi, cũng có thể thưởng thức được và lãnh-hội được thi-từ, thi-điệu của các thi-sĩ ngàn xưa của Trung-quốc.

Đến như những bài dịch của ông Tân-Đà, thiệt là chắt chuốt. thiệt là lịch-sự, nhưng nó đã biết hẳn ra một giọng điệu riêng, như đọc một bài sáng tác của ông « Thề non nước », hay bài « Qua cầu Hàm Rồng » chẳng hạn.



Kỳ sau tôi sẽ bàn nhiều về bài thơ dịch của ông Tân-Đà mà ông Nguyễn-xuân-Huy đã trích bích và tán thưởng.

ĐÔNG-HỒ

1 - KINH-THI. Nghiêm-Hàm ấn-quản - Hà-nội - 1924.

NHÀ MÁY CHẾ TẠO

HAI - PHONG  
(Tonkin)

Còn cần nhiều  
đại-lý ở các tỉnh

Nên dùng thứ dầu sơn

# RÉSISTANCO

Vừa láng, vừa bền, vừa rẻ tiền

Bán sỉ và bán lẻ  
ở hiệu

NGUYỄN-SƠN-HÀ

97 rue Charner - SAIGON

Téléphone : 21.786

**DOCTEUR**  
**NGUYỄN-TẤN-ĐÔNG**  
Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris  
Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose  
de la Faculté de Médecine de Paris  
CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI  
Có máy điện roi phổi (RAYON X)  
**CONSULTATIONS :**  
SỐM MAI : 9 giờ tới 12 giờ CHIỀU : 3 giờ tới 7 giờ  
TÉLÉPHONE : 20.652  
63, Rue Mac Mahon - SAIGON

L'homme chic s'ha-  
bille toujours chez :  
**Le Parfait Coupeur**  
79, Boulevard Charner - SAIGON  
Một tiệm may có đủ  
các thứ hàng về mùa  
mưa cho quý ngài lựa  
chọn. May khéo,  
◆ tinh giá rẻ ◆

**QUINA FORCE**  
RƯỢU MÁU BÒ •  
Bệnh mới dờ, xanh xao,  
yếu đuối, ban rét, yếu phổi,  
kinh nguyệt không đều, đang  
kỳ thai nghén, và sau khi  
sinh, kém ăn, ít ngủ.  
Rượu bổ huyết, thơm  
khai vị, tiêu thực, được  
nhiều vị lương y trọng dụng.  
**1 LITRE 2\$00**  
DỰ TRƯỞNG TẠI :  
**Pharmacie Vương-hữu-Lê**  
144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)  
ở xa gói theo các lần hóa giao ngân

**RƯỢU BỔ MẠNH**  
**NÉO - TONIQ**  
CỦA BÁC-SĨ PÉRIÉ  
Ăn ngon, Ngủ khỏe, Bỏ sức, Vượng  
thần, Trị rét, Ngừa Lao  
Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng được.  
Bán tại: **PHARMACIE KIM-QUAN**  
90 Bonard SAIGON

**ĐI CHƠI CHỢ LỚN**  
**DỰ TIỆC TRUNG-HOA**  
Ai đã đi tới Chợ Lớn, mà chẳng hề bước lên « Thái-Hồ-Lầu » thì cũng thiệt !  
Vì chốn này : đã dành sẵn đủ thức ăn-trà-hải-vị, để cho ta dùng lại-hầu  
năm ba chén chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống  
đẹp mắt, mà lại một tòa nhà nguy-nga : lầu cao sáng rang : Có vườn hoa đẹp, có  
giếng thành-tín, vườn an-bộ-dương-xa, lại sân sân rộng rãi. Ta có thể đến đây :  
Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có đề sẵn cả trước)  
Khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên !  
Thật là vô-cùng thú-vị, làm đến thành-tín !!  
Bán ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều !  
Cố bản trà, bánh, mứt, cháo để điểm-tâm : theo giá bình-tắc. Có ca-nhạc nổi giọng  
du-dương, giúp vui cho quý khách.  
Lành bậc là đêm, để đủ đăng khách-quí, phòng hờ vắng rầu, tiện lợi nhiều bề.  
Xin quý-khách chiếu-cổ, đi sẽ đẹp lòng !  
« THÁI-HỒ TỪ-LẦU »  
284, Rue des Marins 284  
Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON

**TIẾP THEO BỨC THƯ CỦA**

**TU-ÔNG-GIỚI-THẠCH**  
**NGỒ CÙNG NHỰT-BỒN QUỐC-DÂN**

LẤY ngay 4 tỉnh Đông Bắc mà nói, bị bọn quân-phiệt quý-quốc đoạt ngang mấy năm nay, nhưng trừ ra chư quân chỉ phải đóng góp chiến-phí lớn lao thì có được lợi gì đâu. Từ lúc gây ra chiến-tranh đến giờ, quý-quốc tốn hao về tài-lực, vật-lực, hỏa-lực và nhân-lực, đã nhiều gấp mấy bội chiến tranh Nhựt-Nga rồi. Sự nghiêm trọng hơn hết, chính là thân mới thật to lớn, chư quân có biết hay không?

Quân đội xuất chinh của quý quốc đã thành ra cái sức phá hoại rất dã man rất độc dữ trong thế-giới, chư quân có biết hay không?

Quý-quốc thường đem khoe khoang nào là « hân Đại-hóa » nào là « đạo Võ sĩ » nay đến tiêu hết không còn gì đâu.

Khi độc dân độc, đem ra dùng càn, chẳng thêm kiêu nể, đồ độc thuốc độc, bán ra công nhiên, chẳng hề dấu dếm; bao nhiêu quốc tế công ước và nhơn đạo chánh nghĩa, đều bị quân đội xâm Hoa chà đạp hết thấy.

Và lại mỗi một khu đất nào họ chiếm cứ được rồi, tha hồ đốt phá cướp bóc, cho tới nhơn dân vô tội và quân lính bị thương, cũng bị đồ sát. Hoặc trói trảm người nhơn nơi nơi chỗ đất trống, rồi lấy súng cối xay nhảm vào mà bắn. Hoặc nhốt mấy chục người trong một nhà, rồi lấy dầu hỏa mà đốt.

Rất đời có những kẻ lấy sự giết người được ít được nhiều làm trò đánh cá vui chơi. Họ lại đi lùng khắp xứ, câu kết bọn dân trộm cướp trôi nổi, truyền bá những tin tức lừa dối, tổ chức ra chánh-phủ giả nhình. Họ có cách gì phá hoại được trật-tự trong nước chúng tôi và tiêu diệt được văn-hóa sẵn có của chúng tôi, thì họ ra tay làm ráo không tha chút nào.

Đến những thành thị của chúng tôi nằm ở phía sau mặt trận, không hề sắp đặt phòng bị gì, cũng đều bị cái thảm họa bắn phá. Vì đó mà cái số nhơn-dân tử-thương và của cải tiêu hủy, không còn có cách tính toán mà biết là bao nhiêu nữa.

Mỗi lần không-quân-quý-quốc bay tới đánh áp thành thị chúng tôi, làm nhựt điên như cuồng, chuyên lữ những cơ-quan văn-hóa, giáo-dục, từ thiện làm mục đích, thả hỏa-liệt-hỏa-phá tàn-tử như một tinh thành Quảng-châu gần đây, nhà trường đại-học Trung-sơn bị bom làm cho ngói gạch tan tành, mấy ngàn dân bị giết ngổn ngang giữa đường, mình mới nơi đầu một nẻo. Tuy là những cuộc thảm sát ấy từng bị các nước thế-giới

chỉ em cả nhà người ta mấy chục mạng đều phải lửa ló thối, rồi họ gian ô trước, chém giết sau. Họ làm những cách độc ác, khó tả ra bằng bút mực cho được.

Thuở nay quý quốc vẫn tôn trọng lễ giáo, miễn chuồng vô-đức, cho nên được cả thế-giới ngợi khen. Nhưng đến ngày nay, cứ xem những việc quân-nhơn quý-quốc đã làm đó, thì chẳng những lễ giáo đi đời, vô-đức tiêu mất mà thôi, lại còn muốn tuyệt diệt nhơn-luân, trái nghịch thiên lý, vậy thì quân-đội ấy để sự hổ thẹn cho Nhựt-bồn và lưu lại vết xấu trong nhơn loại biết sao mà nói cho cùng.

Coi qua trường 12  
**1500 quân**  
dân bà ở Vô-nhơn

**TRẦN-CHÍNH** là bộ-tướng thân tín của Tướng-giới-Thạch, hiện làm tổng-tư-lệnh ở mặt trận Vô-nhơn.

Mặt trận này, vùng ra phần đất 12 huyện phía đông Hôn-khẩu, có đồn lũy, pháo đài, chiến hào liên liễn và dài tới 120 dặm, có thể gọi là phòng-tuyến Hindenburg, bắt buộc phòng-tuyến của nguyên-sái Hindenburg nước Đức lập ra hồi Âu-chiến, cứ địch mấy chục quân binh của 21 nước đồng-minh.

Trần lại mới huấn-luyện xong mấy đạo quân thanh-niên để dự vào chiến-cuộc này, cứ trong 1 muôn 1 ngàn lính dân ông thì có 1500 lính dân bà xen vào, cùng xông pha chiến-trận như nhau.

Chợ-dùng bà Hà-hương-Ngưng và hai thị bà gửi tặng cho tướng-sĩ ở mặt trận

**HÀ-HƯƠNG-NGƯNG** nữ-sĩ, vợ góa của Liêu-trung-Khai, (tỉnh trưởng Quảng-dông bị ám sát năm 1926) vốn là nhà cách-mạng có danh vọng và thế lực lớn trong Quốc-dân-dảng, có phen làm tới chức Trung-ương ủy-viên, thuở nay được Quốc-dân-Tàu kính trọng lắm.

Một năm nay có chiến tranh, bà đứng lên kêu gọi chị em cứu tế các chiến sĩ, gần đây làm hội trưởng hội « Chấn tế Hoa-nam Nạn dân » ở tỉnh Quảng-dông, là công việc bà đang dồn tâm sức sáng hiện thời.

Ngô thấy phần nhiều bọn danh lưu cư-phủ trong nước rít róng kêu gọi với quốc-nạn, bà Hà-hương-Ngưng ngấm ngấm thái nhơn tình, bèn ra sức chỉ-trương cái thuyết « lấy lương tâm cứu dân giúp nước ».

Hôm rồi bà viết ra một bài hiệu-triệu, như thể tờ lịch, lời lẽ rất thông-thiết. Chúng tôi thấy văn hay và ý thâm, nên muốn dịch ra một đoạn cho độc-giả xem.

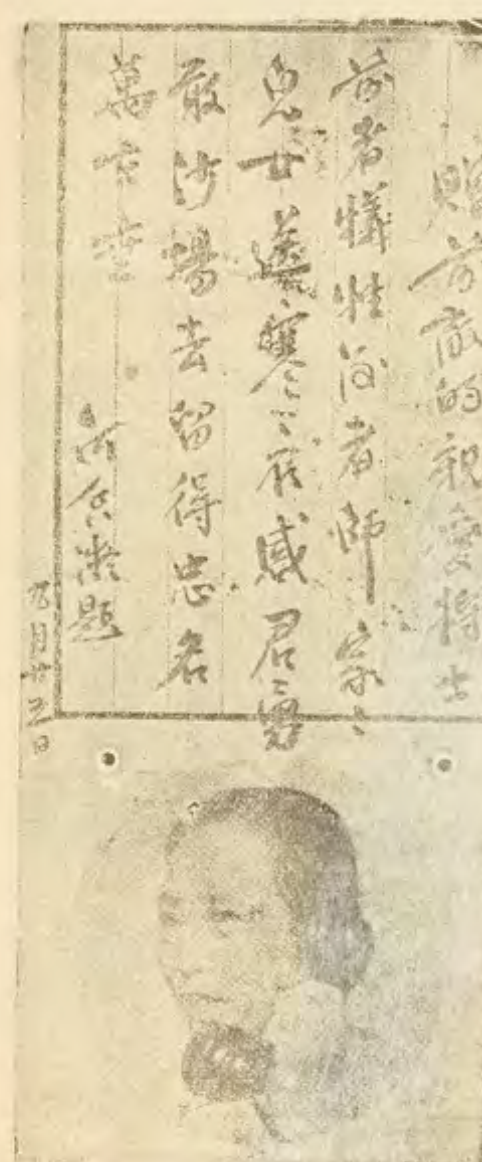
« Nhà giàu có kiêu ngạo tại Hương-cảng, cùng là các ông danh-vọng quyền quý dời đến nương náu ở Hương-cảng lâu nay, còn có lương tâm ái-quốc không phải là ít. Nhưng mà bọn tăng tàn lương tâm, chẳng biết quốc-gia dân-tộc là vật gì cũng không phải hiếm.

« Bọn tăng tàn lương tâm quan coi lương bổng tích tụ, đều nhờ mồ hôi giọt máu của dân mà ra. Ngày nay quốc-gia gặp nạn, non nước

**Hoa-Nhứt chiến tranh**

**Bà Hà-hu'ong-Ngưng**  
**CHƯƠI TỤI ĐỒ ĐĂNG KIẾP LẠM**

**NHỮNG BỨC YẾU-NHƠN LO TAU NHÀ ĐÈ Ở TRÁNH**  
**NẠN TRONG KHI QUỐC-GIA ĐANG NGUY-VONG**



Chợ-dùng bà Hà-hương-Ngưng và hai thị bà gửi tặng cho tướng-sĩ ở mặt trận

tan tành, nóng nôi dân nguy của hết, nghiêm trọng gấp mấy ngày xưa. Vậy thì ta nên uống nước nhớ nguồn, nỗ lòng nào chỉ lo lấy thân mình ăn sang ở sướng, không thêm nghe biết đến việc chần tể nạn dân cho đành?

« Mỗi nghe có một ông mua ở Hương-cảng một tòa nhà giá trị tới 10 vạn, 20 vạn đồng, để làm chỗ ở yên thân lánh nạn. Tôi nghiệp dám dân bơ vơ nghèo đói thì ăn chẳng một bữa nào được no, ở chẳng một chỗ nào được ấm, thế mà các ông gọi là yếu nhơn cư-phủ kia thì chỉ biết đó. Nếu họ đọc mấy lời này mà lo việc sang-sướng tự-tự lợi-loại ma thôi. Sự tự-tự lợi-loại của các ông đó thiên hạ nhò vào mặt. Tôi xưa Tôn Tông-lý sau khi làm tổng-thống Trung-Hoa Dân quốc rồi mà cái nhà ở vẫn là của người ta tặng cho; đến lúc gặp nạn tránh thân, chỉ mượn một căn nhà lổn lổn năm chục đồng là nhiều, có đâu được ăn ở hào hoa phú quý như các ông

**QUÂN NHỰT DO 3 NGÁ**  
**dánh tới Hôn-khẩu**

Như chúng tôi đã nói, hiện nay quân Nhật đang tấn đánh Hôn-khẩu và do 3 đường sau này:

Một đường từ huyện Hợp-phí tỉnh An-huy tấn đến Tin-dương tỉnh Hồ-bắc rồi do đường xe hỏa Bình-Hán đến Hôn-khẩu.

Một đường từ trấn Cửu-giang tỉnh Giang-tây ngược theo dòng sông Dương-tử đến Hôn-khẩu.

Một đường sau khi vào được hồ Phiên-dương đánh Nam xương tỉnh lý Giang-tây để chặn nghét lối giao thông đường xe hỏa Quảng-dông - Hôn-khẩu.

Tuy đường nào binh Tàu cũng cự-địch hẳn hoi, nhưng sự cự-địch yếu kém, yếu vì không có những khí-giới đồng mãnh như của Nhựt, thành ra Nhựt-binh cứ tấn hoai.

Nguy nhứt là Cửu-giang Cổ đường đã mất thì ngã này binh Nhựt đánh tới Hôn-khẩu rất mau. Muốn ngăn bớt cái sức tấn công quá mau ấy, hình như Tướng-giới-Thạch có cái kế hoạc phá đi sông Dương-tử để nhờ nước lụt cản đường binh Nhựt. Nhưng kế-hoạc ấy lại nguy khốn cho nông dân Tàu nhiều, cũng như đã phá đi sông Hoàng-hà vậy, có ngăn trở được bên địch dừng tấn dân.

Chắc binh Nhựt tới Hôn-khẩu trong nay mai. Chính Tướng-giới-Thạch cũng biết thế, cho nên mới dời các bộ-viên đi rồi.

Nhưng dân đã bị nạn tha-phương hết quá nửa. Tuy vậy các tổ-giới ngoại-quốc ở đây cũng bố trí hàng rào sẵn sàng để phòng

20 NĂM DANH TIẾNG  
**NAM-THẢO-ĐU'ONG**  
59, Quai de Belgique - SAIGON  
Trung-Nam y-sĩ **NGUYỄN-VĂN-BÁU**  
Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-đồng  
Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

—dầu—  
**ĐỒNG BẢO**  
VỀ TRÒN  
**0.20**  
Thượng hạng hơn hết  
các thứ dầu trị bá chứng

**AU PORTRAIT ARTISTIQUE**  
48, Rue Du-hà-Vi. - SAIGON  
VẼ HÌNH BẢNG SAUCE, BẢNG PHẤN MÀU, BẢNG DẤU SƠ  
BẢO KIẾT GIỐNG NHƯ TÁC  
SỬA ĐỒI THEO Ý MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH  
GIÀ RẤT RẺ, KHÔNG ĐAU BẢNG  
**F. MARTIN**  
peintre portraitiste

**FORTONIC**  
RƯỢU BÒ  
MÁU BÒ  
CỦA BÁC-SĨ VÉCET  
- PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, như mỗi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đơn bà con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mợt, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da mặt không dẻng nờ nang, trí hóa lừ-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nginh và công-nhân rằng thuốc **FORTONIC** trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.  
**GRANDE PHARMACIE DE SAIGON**  
**Nguyễn-van-Cao**  
Docteur en Pharmacie  
122 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

# Bức thư của TU'ONG - GIO'I - THACH

Trung-quốc quốc-dân, quen gia nào, kỹ-luật quân đội tới trọng lễ nghĩa luân thường, dầu nước rồi ren bại-hoại thế ấy mà là hạng dân thôn-quê cũng vậy, không phải thua !

Cho nên phen này ngó thấy đồng bào phụ nữ bị dây vô nhục nhã nổi lên, hỏi tội quân phiệt và mà sanh lòng phẫn khích đồng ngăn cản việc xâm-lược đi, thì cừu, phải rủ nhau dấy lên chống tiền đồ quý quốc đang ngai đang cự hân hoi. Rất đối có kẻ chỉ lo biết sao mà cho cùng.

Quơ lấy lưỡi hái, dao phay, Ngay bây giờ chư quân phải cùng dăm liều gan chém giết mấy trách hỏi quân bộ quý-quốc, xem kẻ ngược đãi ô-nhục mình kia. xét lại cái chánh-sách xâm-Hoa, Chư quân nên biết quân lính thử hỏi họ xem rằng ý-nghĩa và quý quốc thương vong ở đất Tàu, mục-dịch xâm Hoa ở đâu ? từ có trên 50 vạn chớ không ít; lúc xâm Hoa chiến tranh tới nay số đó chết trận có nhiều đã đành tính ra được lợi những gì đâu ? mà chết vì tay đàn bà con gái tự mình bao tổn thiệt hại hết



Mấy phi-tướng Tàu bay qua rồi  
truyền đơn bên Nhựt trở về Hòn-khâu.  
Không-tướng-Hi (bạn áo trắng) ra đón rước ngợi khen

nước chúng tôi không phải ít đâu. bao nhiêu rồi ? kết quả xâm Hoa liệu có diệt vong Trung-quốc được không ? có thể an định Đông Á được không ? có thể nào đuổi hết người da trắng ra khỏi Á-châu mà làm bá-chủ Thái-bình-dương một mình được không ?

Xin chư quân thử suy nghĩ lại từ hồi xâm Hoa chiến tranh đến ngày hôm nay, quý quốc đã vô lấy được là những vật gì ? mà chịu sự hy-sanh thì lại là những ai đâu ? Bởi vậy, chúng tôi phải kháng chiến, đánh là tự cứu lấy mình, nhưng cũng là cứu dùm cả chư quân nữa.

Lịch-sử Trung-quốc trải bao phen chống cự ngoại xâm, gian nan lao khổ, mà càng chống cự lại càng phẫn chấn thêm. Hướng đi ngày nay ý-thức dân tộc đã tràn lan trong nước, chủ nghĩa Tam dân đã ăn sâu lòng người. cái lực lượng mạnh mẽ ấy sánh lại còn hơn đời xưa nhiều. Hễ một ngày nào quân bộ quý-quốc không thôi xâm Hoa, thì một ngày ấy chúng tôi cứ chống cự mãi, dầu cho tình hình khốn khổ thế mấy cũng mặc. Cứu hân cứ theo ngày giờ mà cố kết thêm mãi. Lời xưa đã dạy có cái thù 9 đời phải báo phục cho được mới nghe. Lời có sách dạy « Vì nước báo thù, dầu tới 100 đời cũng nên ». Trung chánh tôi dám nói rằng từ đây trở đi, cái thảm-hoạ hai nước chúng ta chém giết cừu thù lẫn nhau, tất vô cùng kỳ. Cái trách nhiệm gây nên tai hoạ trăm đời và để

cho con cháu về mai sau, chính là quốc dân quý quốc ở đời bây giờ phải chịu lấy chớ còn ai !

Tóm lại, từ hồi Trung-quốc kháng chiến đến giờ, chỉ xem quân bộ quý quốc là kẻ cừu địch, chứ không phải xem cả quốc dân quý quốc làm cừu địch đâu. Trái lại, chúng tôi còn nhận chư quân là lương hữu, vì rõ biết chư quân có lòng yêu mến hòa bình mà bị quân bộ quý quốc ép bức, cho nên trước sau chúng tôi vẫn nhìn nhận chư quân là người bạn chung chịu lợi hại lẫn nhau.

Trung-chánh rất mong chư quân sớm xét mọi lẽ an nguy của hai nước chúng ta, mà cùng nhau đoàn kết để phản đối quân phiệt quý-quốc, buộc họ phải đổi thay chánh sách, khôi phục hòa bình, ngõ hầu thực hiện cái tình thân mục của hai nước Trung Nhựt và dựng nền hòa bình Đông Á lâu dài. Như thế thì chẳng những là chu quân cứu nước chư quân, mà cũng tự cứu thân mình và cứu hết thấy những con em trai tráng đang bị quân-phiệt ép uổng qua nạp mình cầu chết ở bên Tàu hiện giờ nữa. Họa phước tồn vong, quan hệ ở toàn thể chư quân, xin gấp lựa lấy !

TU'ONG-GIO'I-THACH

## Đĩa Beka

Đĩa BEKA hát êm ru rõ ràng

Không kêu rờ rờ như thứ khác

Đĩa BEKA hát cả năm còn tốt

Không phải đồ xài hai ba háng bở

- |            |                                                                                         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Tròng đỏ   | Phước-Cương<br>Cô ba Xuân<br>Vạn-thành-Ban (Hát bộ)<br>Hát d ệ 1 Bắc                    |
| Tròng xanh | Trần-Đất<br>Phước-Cương<br>Hát điệu Bắc<br>Ca điệu Huế                                  |
| Tròng đen  | Huỳnh-Kỳ (Cổ Phùng - Hà)                                                                |
| Tròng tím  | Trần-Đất<br>Múa hồng<br>Kính Phật<br>Nói Thơ<br>Hát Bộ                                  |
| Tròng vàng | Đại Phước-Cương<br>Phụng-Hào<br>Tài Tử kim thời<br>Hát Bộ<br>Ca điệu Bắc<br>Ca điệu Huế |

HÃY ĐÓN MUA ĐĨA BEKA ĐẶC BIỆT TÀI TỬ XUẤT SẮC

### Dân Nhựt

#### BỊ CẤM DỪNG CÀ HỘT GÀ SỮA BÒ CÀ PHÊ

Vì chánh-phủ Nhựt muốn đổi phỏ chiến sự ở Hoa tới chừng nào phá đồ chánh quyền Tuồng giới Thạch mới thôi, tất nhiên phải tiết kiệm tiền tài và mọi thứ vật liệu, cho nên đã ra lệnh buộc dân răn dùng nội-hoá. Rất đối vua Nhựt cũng bớt dùng rượu quý và hút thuốc Ai-cập.

Bộ Nội-vụ yết thị cấm người trong nước dùng các thứ gì xa xỉ, cả thấy 29 món bị cấm. Sự ăn uống thường ngày cũng bỏ dùng hột gà, sữa bò, cà phê, nước trà v.v..

Lại khuyên dân răn hạn áo vải và mang guốc bôn xứ. Cho tới lính cảnh sát cũng vậy, họ cũng mang guốc đi tuần, còn giầy họ gói qua mặt trận cho các chiến sĩ tất cả.

Người thường mang guốc đi thủng thủng không sao, nhưng lính cảnh sát cũng mang guốc đi tuần, những lúc phải rước bắt trộm cướp chặc họ phải xách guốc mà chạy cẳng không chớ gì.

### Về chuyện 2 bài « Văn vui »

Nhiều bạn đọc ở Nhà-bè mới cho bôn báo hay tin rằng hai bài « Văn Vui » đã ra số 44 và số 45, tác-giả đã lợi dụng thể văn khôi hài để ám-chỉ một việc mà duyên do chỉ là ganh hiềm ghét ngổ mà ra.

Quả vậy thì tác-giả đã làm sai cái chủ-ý của mục Văn-vui, khiến bôn báo lấy làm tiếc đã đăng hai bài mà đăng sau có ẩn một cái dụng-tâm như thế.

Xin các bạn đọc ở Nhà bè lượng biết. M

### Giúp người làm phước

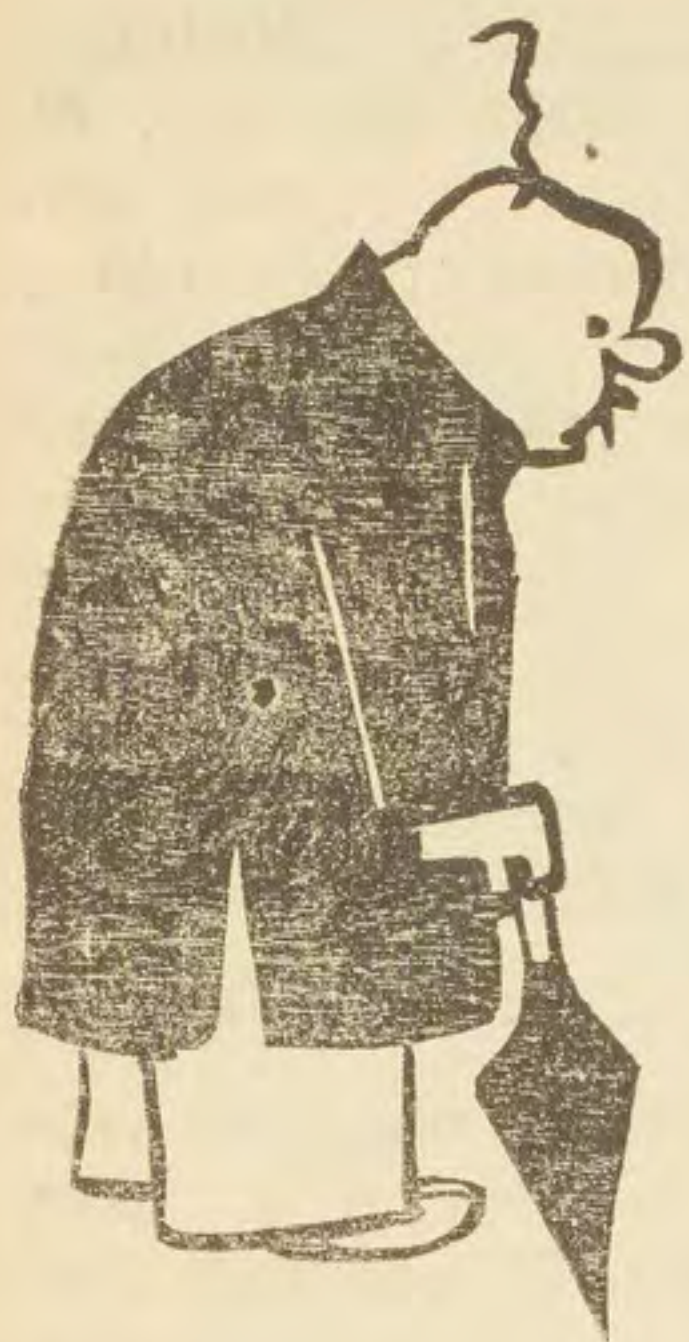
Thuốc gia-truyền của danh-y chuyên môn đã cứu được cả muôn người, bình ho lao, ho khạt ra đàm trắng, xanh, vàng, khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây Nam không hết, mau viết thư kèm mandat 3p.80 sở phí cho M. TRINH VĂN-TỬ Ancien Instituteur à Hiệp-đức MYTHO sẽ có thuốc uống lành bình.

Xin ông gửi mandat về quảng-cáo tháng này lên cho nhà báo như hôm tháng rồi. Đa tạ. M.

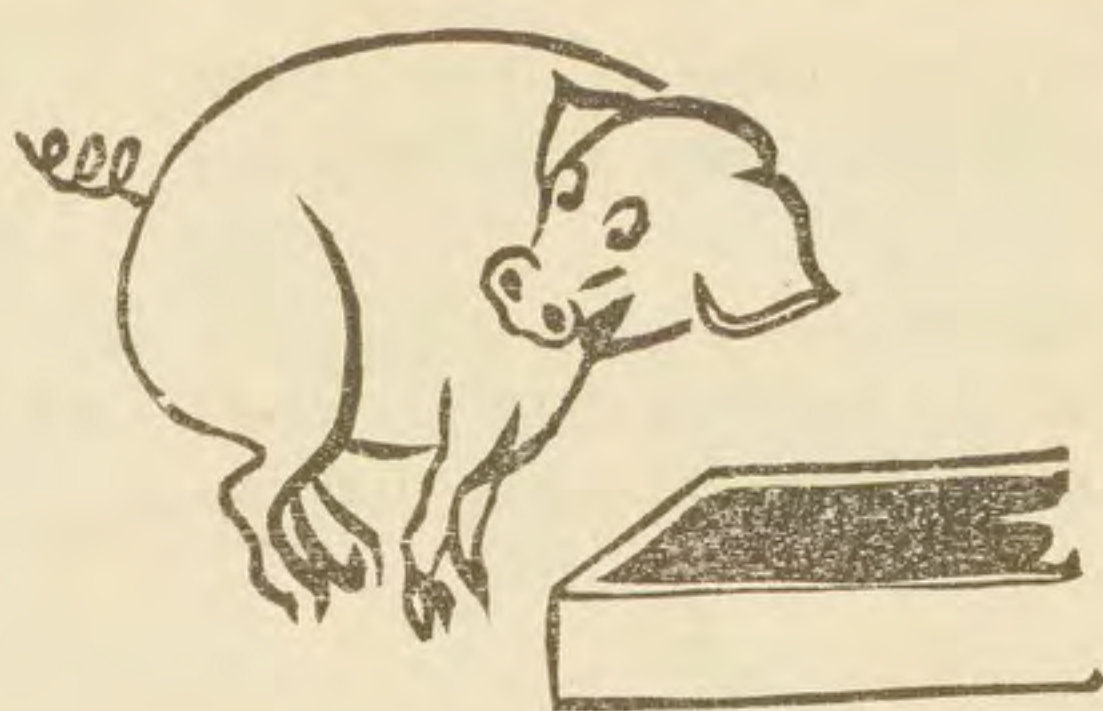
## Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THAI-PHONG

72% dầu -- 186 Quai de Belgique -- Saigon



## SỰ PHÁT MINH CỦA CHÚ XÀ



CL' CÔN

— Con heo ở đời văn-minh khác lắm,  
có cái đồ mở rượu khéo nhỉ!



## CẢNH HẠ LONG

Tạo hoá dày công cất cơ xây  
Thiên-thai là chốn Hạ-long này  
Bốn bề nước biếc bao la phủ  
Trăm cum non xanh chắt chắt đầy  
Cửa động đảo-nguyên e cảnh ấy  
Miệng hang Từ-thức chắc miền  
đầy

Giang san gấm vóc trời nam để  
Ghep khách nhàn-du nữa tỉnh say

## PHONG CẢNH BẮC NAM

Trời gột nhàn du đất nước mình  
Từ nam ra bắc rộng thênh thênh  
Muôn trùng biển thăm đầu lòng  
tướng

Ngàn dặm non cao mỗi mắt nhìn  
Hổ-Kiểm trắng soi miền thẳm  
cảnh

Sóng-Hương mây phủ chốn thần  
kinh

Giang san tổ quốc xưa truyền đề  
Con cháu rồng tiên một giống  
sinh.

## NÚI BA-ĐEN

Mộ chốn non xanh gặp buổi  
nhàn.

Lòng thành đến viếng cảnh Linh-  
san

Dốc cao đứng ngóng cây chen  
đá.

Triền thấp đứng xem đất lẫn vàng  
Mồ núi khua mê mùi thế giải,

Chuông chùa dội tỉnh kiếp nhơn  
gian.

Ba triều di-tích bia còn tạc.  
Sừng bãi thình danh khắp bốn  
phang.

TRƯƠNG ĐĂNG-MEO  
(Huyện hàm)

## HOA NGUYỄN-VÂN BÀI THI CỤ PHAN SÀO-NAM

Nào khi sức mạnh khá nung  
trời,

Lột bóng tang-du lở khóc cười,  
Sóng biển vượt khơi dồi-dập lúc

Núi non kẻ vác nặng-nề vai,  
Trải gan chí-sĩ bao núi thuở.

Rỏ mắt anh-hùng dề mây ai?  
Dấu biển xiết bao lòng tráng-sĩ

Trông ra muốn bịt mắt cùng tai  
TRƯƠNG-HOÀNG-PHÁT

## CHIẾC NHẠM VỀ ĐÊM

Đêm trường khuya-khoắt lăm.

Chiếc nhạ lại kêu vang.

Xé tan cơn tĩnh mịch.

Khêu động tâm can-tráng.

Em giữ không kham giọt lệ sầu.

Anh còn đi mãi biết tìm đâu?

Phần em như nhạ về đêm ấy.

Mòn mỏi sương pha kiếp dài lâu,

Mlle MỸ LỆ, Camau.

## TẶNG MỸ NỮ

Hồ-thu liễu rủ vờ buông màn.

Em đứng bên bờ, một bức tranh.

Cảnh liễu thướt-tha, thua tóc

mướt.

Mặt hồ trong-dịu kém mây xanh

Vàng mây vờ-vàn thương nhìn

bóng,

Ngọn gió đùa-hu tiệt động cảnh

Chiếc lá vàng rơi trên mặt nước,

Nước buồn, rung-động hóa long-

lanh.

BACH-VÂN, Camau.

## Docteur TA-TRUNG-QUÂN

Tốt nghiệp Trường Đại-học các chứng  
bệnh đau răng, đau miệng tại Paris

NGUYỄN LUONG-Y PHỤ-TÁ Ở HÔTEL DIEU

MỜ PHÒNG KHÁNH BỆNH

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH ĐAU RĂNG, ĐAU MIỆNG

104, ĐẠI LỘ CHARNER (Tùng nhĩ)

SAIGON

# CÁCH-MẠNG CẦN PHẢI NUÔI GIỐNG CHO' THỜI

Vì sao cần phải nuôi  
giống cho' thời?

Hễ làm lối cách-  
mạng văn-minh, đã  
đành có thể tất thắng. Nhưng  
muốn làm cho được, tất phải  
đội có đa-số quốc-dân, một  
đảng phải có tri-thức mở mang  
cho cao, lại một đảng phải có  
sản-nghiệp tăng tấn cho lớn mới  
được.

Ai nấy đều có thể nói bàn  
chơn-lý độc-lập tự-do, ai nấy  
đều có thể dẫn mình vào trong  
cuộc kinh-doanh buôn bán thực-  
nghiệp; ai nấy đều có thể cùng  
nhau mưu toan liên kết đoàn  
thể cho chắc chắn; lúc bấy giờ  
mới nói chuyện thực-hành văn-  
minh cách-mạng được.

Vi dụ như một khi cất tiếng  
hô-nhau bãi công, thì mấy trăm  
mấy ngàn người thợ trong công-  
trường đều hiểu rõ đạo-lý mà  
khoanh tay bỏ việc từ-giã xưởng  
thợ đi ra hết thấy, đó là một  
việc đoàn-thể với nhau vậy.

Họ đã bỏ công-xưởng của  
người ta đi ra rồi, có công-xưởng  
khác của mình có thể tạm thời  
dung nạp bọn thợ đình công ấy  
cho họ có chỗ tạm yên; đó cũng  
là một việc đoàn-thể.

Hoặc không có công-xưởng  
nào khác dung nạp họ được,  
nhưng trong bọn họ nhiều người  
có tri-thức này kia đủ để mưu  
sanh vô ngại, thì ta giúp cho họ  
công việc khác mà làm ăn; đó  
cũng là một cách đoàn-thể nữa.

Trong ba điều ấy mà mình  
không có được lấy hai thì cuộc  
đình-công rốt lại đều phải thất  
bại. Bởi vậy trước khi ta muốn  
thực-hành văn-minh cách-mạng,  
việc cần kíp hơn hết là phải lo  
nuôi giống.

Một là giống tri-thức:

Chúng ta trông mong ở quốc-  
dân, không phải cầu được ai nấy  
đều có tri-thức cao xa gì, chỉ  
cầu ai nấy cùng có những điều  
thường-thức mà thôi.

Như thân thể nên cầu mạnh  
khỏe thì những cái thói xấu  
«dại lung tốn vãi, ăn no lại  
nằm» ta nên cấm tuyệt.

Như tiền bạc chẳng nên xài  
phí, thì bao nhiêu mối tệ về  
việc cưới xin đình đám, cùng là  
cờ bạc, á phiện, rượu trà, ta  
nên cấm tuyệt.

Như học-vấn phải cầu đổi  
mới, thì mọi sự cần dùng đời  
nay, không một sự gì mà ta  
không phải tìm tòi hiểu biết qua  
loa; vì sao giấy điện có thể  
truyền tin, vì sao tàu máy có  
thể vận tải, vì sao bưu-chánh  
có thể mau lẹ, vì sao công-nghệ  
có thể phát đạt, vì sao thương-  
nghiệp có thể phồn thịnh. Ngón  
ngũ văn tự Pháp-quốc chính là  
môi-giới cho ta hiểu biết những  
việc mới lạ ấy. Vả lại những  
việc mới lạ ấy ta cứ học ngay  
người Pháp cũng dư biết.

Còn bao nhiêu tri-thức khác,  
nói ra không cùng, nó đều có

## Chánh-tri

Cái thuyết «Văn-minh cách-mạng» của Sào-Nam tiên-sanh  
DU CỨU NIÊN LAI SỞ TRÌ CHI CHỦ-NGHĨA

Tiếp theo số báo 46

thể làm tài-liệu cho cuộc văn-  
minh cách-mạng của ta, nhưng  
nói đến cái gốc lớn lao quan-  
hệ hơn hết thì không gì cấp  
thiết cho bằng cái tri-thức  
«hiệp quần tự vệ». Nhờ có nó  
thì cái nhiệt-độ yêu nước yêu nước  
mới bùng bật nòng nọc lên được.

Ta xem trong thế-giới, không  
một nước nào mà không có thứ  
dân kết xã tập hội; không một  
người dân nào mà không có tư-  
tưởng học vấn kết xã tập hội.  
Không biết và không được tự-do  
làm mấy việc cần thiết đó, trên  
đời chỉ có nước Nam minh thời.  
Than ôi! Khắp người thế-giới,  
không còn ai ngu như quốc dân  
ta. Vì đó mà cái giống tri-thức  
ta phải gấp cầu cho có mới  
được. Giống ấy mà không lo cầu  
cho có, thì chỉ còn cách là phải  
chịu tuyệt-diệt mà thôi. Than ôi!  
chính ta tự diệt lấy ta, há phải  
người Pháp diệt ta sao!

☉

Hai là giống kinh-tế.

Vàng bạc tạo nên thế-giới,  
không có một giống nào mà  
không cần dùng kim tiền. Thử  
hỏi nước ta bản cùng nghèo khổ,  
sánh với thế-giới, ta ở bậc nào  
đây. (Nhà giàu trong nước mình  
ăn xài cả năm không bằng người  
ngoại-quốc ăn xài một ngày. Bội-  
Châu hồi ở Nhật-bồn, mỗi khi  
ăn cái hột gà, phải xài hết 10  
tiền của Nhật, tức là 700 trư-  
tiền đồng nước ta. Sự phí dụng  
như thế, người ngoại quốc xem  
là tiết kiệm lắm rồi đó. Hễ tiền  
bạc dồi dào thì nhơn công mắc  
mỏ; nhơn công mắc mỏ thì vật  
giá mới bán được cao. Bởi vậy  
cứ xem vật-giá cao thấp đủ biết  
trình độ của dân cao thấp. Đầu  
này mình bán ra 1 cái hột gà  
chỉ có 6 hay 8 đồng tiền, đủ  
biết dân mình ngu và nghèo đến  
thế nào?).

Chỉ vì ta thuở nay không có  
học vấn và tài năng kinh-tế,  
cho nên ta mới phải bản cùng  
tới nước này.

Huống chi sự nghiệp kinh-tế,  
trọng nhứt là việc hiệp quần.  
Có biết hiệp quần rồi mới có  
thể hiệp tư. (Hiệp tư là đóng  
góp chung đầu tư vốn của nhiều  
người lại làm một. Như mỗi  
người hùn ra 1 đồng, tức là 10  
người 10 đồng. Trăm người ngàn  
người hùn hiệp thì có vốn trăm  
đồng hay ngàn đồng để cùng  
mưu một việc làm có ích lợi  
chung hưởng).

Có hiệp tư với nhau rồi mới  
có thể kinh doanh những công  
cuộc to lớn (như mở xưởng chế  
tạo hay lập hãng buôn).

Có kinh doanh được sự nghiệp  
lớn, mới trông kiếm được lợi  
to iền nhiều, mà trở nên hạng  
dân giàu có.

Ta cứ theo giống nước mà tìm  
tới đầu nguồn, sẽ thấy cái gốc là  
ở sự hiệp quần mà ra cả. Ta có  
tục ngữ: «Cơm ai đây nời nhà  
này», lại nói: «Thân này không  
độ còn lo độ ai», than ôi! vết  
nhờ chỗ xấu của quốc-dân ta  
không còn gì tệ hơn mấy cái tư-  
tưởng đó. Tại vậy mà ta không  
thể tấn lên làm một quốc-dân  
kinh-tế như người ta được.

Quốc-dân Nhật-bồn không có  
một công cuộc gì mà họ không  
hùn hiệp, gọi là châu-thức hay  
tổ-hiệp. Đến những việc ty tiện  
như lấy phân và nước đại người  
ta để chế ra đồ vun bón, như  
giặt mướn áo quần cho người  
ta, cũng có tổ-hiệp (Tức là hùn  
vốn của vài chục vài trăm người  
để làm; ban đầu lập ra một tiệm,  
lần hồi mấy chục tiệm, có cao  
nghĩa chung vốn cùng lợi, cho  
nên gọi là tổ-hiệp), cũng thành  
châu thức (kêu những phần hùn  
lớn để kinh doanh thương nghiệp,  
gọi là châu thức). Bởi đó mà  
ngày nay họ thành ra một quốc-  
dân kinh-tế lớn lao, xét đến  
nguyên-nhơn chỉ vì họ biết hiệp  
quần mà ra vậy.

Không biết hiệp-quần thời  
quyết không sanh nở ra giống  
kinh-tế cho được. Quốc-dân ta  
từ xưa đến nay tuyệt nhiên  
không biết hiệp quần là gì, thật  
là nguy thay!

Hột giống kinh-tế của nước ta  
đến phải tuyệt mất. Xin bà con  
chớ có nói phiếm sự trừ-khoản.  
Chẳng biết có khoản đầu mà trừ?  
chẳng biết định tiếp tế đó là ai?  
Từ nay trở đi, xin bà con phải  
chú ý về việc nuôi giống trước  
đã. Có biết nuôi giống thì ắt  
phải mưu toan hiệp quần. Có  
biết hiệp quần, thì tri-thức nhờ  
sự dạy bảo lẫn nhau mà ngày  
được thêm mở mang, kinh-tế  
nhờ sự đùm bọc lẫn nhau mà  
ngày được thêm dồi-dào. Kinh-  
tế dồi-dào thì tri-thức càng thêm  
mở mang (Tục ngữ có nói: nhơn  
cùng trí đoản. Lại nói: Đa tiền  
thiên mãi. Hai câu càng thêm rõ  
ý nghĩa mới nói trên đây). Tri-  
thức mở mang thì kinh-tế càng  
thêm dồi-dào. Hai thứ giống ấy  
cùng đầy đủ thì lo gì thời đến  
mà nó không sanh sôi nảy nở ra  
tươi tốt ư?

(Còn tiếp)

PHAN-SÀO-NAM



# LIÊN-HOA



Nhà may tân thời LIÊN-HOA 110 La-  
gran-dièrre, mới thêm nhiều thợ thiện  
nghệ, và chề thêm kiểu chemises thêu thật đẹp



## Dịch đùm cô BICH-LAN 2 bài thi của chí-sĩ CAO-LY

I. — Nào đâu cất tiếng khóc nghe  
đồng,  
Bãi lúa nay qua chẳng nở tròng  
Nhận gánh những ai vui sống  
chết,

Tuốt gươm hiểm chỗ dấy anh  
hùng,  
Non sông nước cũ y màu gấm,  
Nòi giống nhà ta rất vẻ hồng.  
Ta cũng bốn ngàn năm tĩnh giấc  
Đại-phong ta hát luồng đau lòng

II. — Vua, nước tan-hoang xiết  
đoạn trường,  
Lòng sông nước chảy máu còn  
vương  
Thấy chông thuở nọ khôn quên  
lấp,  
Mây phủ ngày nay chữa vén  
quang.

Chú bé sống còm càng gọi thăm  
Anh tài chết uổng cũng nên  
thương.  
Thù sâu sẽ định ngày ta trả,  
Dậy, dậy hồn ơi, hỡi giống vàng.

Nguyên-thanh-Sang Huu-Dac

I — Biết đâu cả tiếng khóc đồng  
đá,

Lúa bắp bứt bùng chẳng nở qua.  
Sống thác mấy ai tròn gánh vác,  
Anh hùng không chỗ dấy can  
qua,

Non sông chẳng đổi trào đình cũ  
Người vật y như vợ thiếp mà,  
Ta cũng bốn ngàn năm giấc tỉnh.  
Đau lòng hát khúc đại phong ca,

II. — Nước mất vua tan việc  
khả ai,

Giòng sông còn dấu máu trôi dài  
Khó ghi chém giết dấy năm  
trước,

Chưa dỡ mây mù đến lúc nay.  
Còn những xương da thương  
phận trẻ!

Luống gieo đầu óc, khóc người  
tài,

Cừu sâu chưa biết ngày nào trả  
Tinh quốc hồn kêu ắt có rày,

Thiếp bốn ngàn năm chừ mở mắt  
Chạnh lòng ca khúc Đại-phong  
cao?

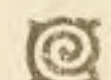
II. — Thương vì chúa mất nước  
nhà tan!

Vết máu sông còn nhuộm chưa  
chan.

Khó nhớ những năm tai sát hại  
Chưa ven phải buổi bóng mê  
man

Lê-dân da học cang thương xót!  
Nghĩa-sĩ đầu rơi luồng khóc  
than!

Mỗi hận biết bao chừ rửa sạch  
Chiều hồn mau lại giống da vàng.



Nguyên-thị-Bach-Huê  
Tích-Thiên Cầu-Ke

I. — Biết đâu đâu lại khóc Đồng-  
đá

Ruộng mới nền xưa chẳng nở qua  
Sống thác chưa ai đền nợ nước  
Anh hùng không chỗ đáp ơn  
nhà

Non sông ngánh lại còn in củ  
Nòi giống nhìn như đã đổi xa  
Ta cũng bốn ngàn năm tĩnh giấc  
Đau lòng thường hát đại phong  
ca.

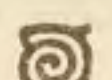
II. — Nước mất nhà tan cảnh  
đón đau

Giòng sông còn nhuộm máu anh  
hào

Đất tàn lửa khói từ khi trước  
Goi hồn cố-quốc lĩnh về mau.

Trời mịt mù mây đến lúc sau  
Thương kẻ thơ ngây lòng xót  
xót

Chạnh người tài trí dạ nao nao  
Thù kia buổi trả đành chưa biết  
Không lẽ hồn thiêng lại phụ nào



Vô Danh (Dalat)

I. — Biết đâu lên tiếng khóc  
Đồng-đá

Ruộng choán thành xưa chẳng  
nở qua.

Sống thác mấy người tròn trách  
nhiệm

Anh hùng khó nổi dấy can qua  
Non sông còn bóng tiền triều đỏ  
Nhân vật hơn chi thiếp phụ mà  
Cũng bốn ngàn năm mình mới  
tỉnh

Đau lòng ngâm khúc Đại-phong-  
ca.

II. — Nước tan, vua mất nghĩ  
càng đau

Vết máu giòng sông vẫn nhuộm  
màu

Truyện thảm năm xưa khôn  
nhắc lại

Cảnh buồn trời tối ngán chờ lâu  
Sốt đàn con đổ mồn xương thịt  
Khóc bấy anh hùng chịu biến đau  
Thù lớn bao giờ mình trả đặng  
Goi hồn cố-quốc lĩnh về mau.

Nguyễn-Tư  
I. — Đất nước còn đây, để  
khóc gào,  
Qua phong cảnh cũ, ngại ngừng  
sao!  
Vào ra sống chết, ai người dấy?  
Ngang dọc anh hùng, có chốn  
nao?

Sông núi triều xưa trơ vắn thế,  
Tôi đòi giống ấy biết là bao!  
Bốn ngàn năm ngủ, ta vừa tỉnh,  
Ca « đại phong » thêm khúc ruột  
bào!

II. — Nước mất, vua đi, dạ quận  
đau,

Giòng sông vết máu chữa phai  
màu.

Chém đâm chuyện cũ khôn ôn  
lại,

Mù mịt ngày nay đã sáng đầu.  
Con đồ thương thay gây hết thịt,  
Anh tài khóc bấy uổng rơi đầu.  
Thù sâu trả biết bao giờ đặng,  
Hồn giống vàng, tin gọi tỉnh mau.



Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHÁNH - TRƯC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp  
7 Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.  
Chuyên môn sửa compleur  
xe hơi, máy chụp hình và  
máy đánh chữ v. v.

Phan - văn - Đò  
giúp việc Nhà  
thương Tân-châu

I. — Đồng đã tiếng khóc biết nơi  
nao?

Ruộng lúa xanh um nở bước  
vào!

Sanh tử những ai xong trách  
nhiệm,

Anh hùng tung thế dấy binh đao  
Triều đình cảnh cũ còn in đó  
Nữ-giới người nay có khác nào

Non sông ngánh lại còn in củ  
Nòi giống nhìn như đã đổi xa  
Ta cũng bốn ngàn năm tĩnh giấc  
Đau lòng thường hát đại phong  
ca.

II. — Nước mất nhà tan cảnh  
đón đau

Giòng sông còn nhuộm máu anh  
hào

Đất tàn lửa khói từ khi trước  
Goi hồn cố-quốc lĩnh về mau.

Phòng trông rắng kim-thời

NGUYỄN-VĂN-XUÂN

Chuyên môn trông rắng  
dù kiểu kim thời  
Làm chắc chắn, có bảo kiết  
Giá rẻ hơn các nơi

Ở gần ông Bang Tông  
TAN CHAU

# Không đau làm quai biết máy



## CUI-LONG-HOAN

Mất ngủ, kém ăn, tâm thần mờ mịt, đều là những  
nguyên nhân làm cho ngài thất bại trên đường đời.  
Nếu ngài muốn tạo lên hạnh phúc, giàu có, phong lưu,  
thì nhất thiết ngài hãy giữ mình, chớ để thường đau ốm.  
Sự thành công thắng lợi chỉ để giành  
cho những người mạnh khoẻ mà thôi.  
Vậy mỗi tuần ngài hãy bồi dưỡng thân thể bằng một viên

của nhà thuốc **VÔ ĐÌNH DÂN** 323 RUE DES MARINS  
**CHOLON**  
**118 ESPAGNE SAIGON - 4 OHIER PHNOM PENH**

## CÓ BÀ ĐỂ RA...VOI!

**T**HÌNH thoảng lại thấy các báo đăng tin người đàn bà nọ mới đẻ ra một cái quái vật, ở xứ kia có đứa nhỏ mới sanh mà cùng mình có vậy như trăn. Thật là «Thiên hạ chi sự, vô kỳ bất hữu» (việc trong thiên hạ, chẳng cái nào mà không có). Nếu cứ chép hết những chuyện để lại thì cả tập báo này cũng không đủ.

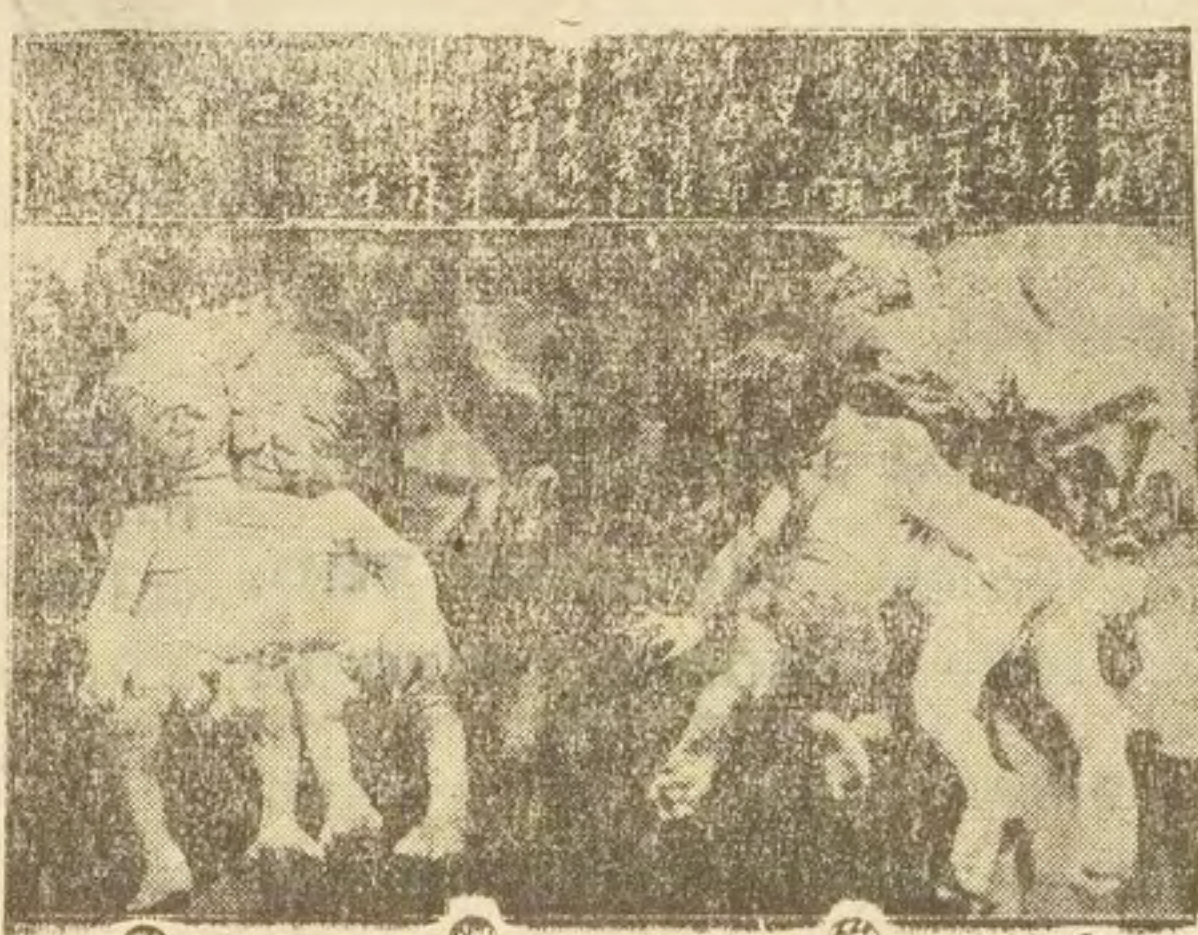
Ngày ở xứ mình mấy tháng trước, báo nào cũng đăng tin in hình một đứa nhỏ mới sanh, ngó cái đầu y như đầu con heo.

Người ta gọi cái kết quả thai-sản đó là quái-vật. Song, tưởng nên phân biệt «quái» và «vật» hai cái riêng hẳn nhau. Những đứa nhỏ đẻ ra không thành hình thù gì hết, ngó rất gớm ghiếc, đại-khái như 2 đứa nhỏ dính nhau thấy ở hình in trên đây, do một người đàn bà ở Hồ-bắc bên Tàu đẻ ra hồi cuối năm ngoái, gọi nó là «quái» thì phải.

Đến như người đẻ ra «vật» hẳn hẳn thì lại là một trường hợp khác. Chúng tôi còn nhớ cách hai chục năm trước được thấy một người lão-phụ ở bên núi Hoành-sơn, từng tu nuôi nấng một con rắn mà bà nói chính mình đẻ ra nó 4 năm trước, nguyên-uhơn một hôm đi vào rừng kiếm củi, bị rắn cưỡng hiếp. Con rắn này là con rắn 100% chó không phải «quái» chút nào, chỉ lạ ở chỗ người đẻ ra nó mà thôi.

Sự lạ người đẻ «vật» sách vở Tây-phương ghi chép thiếu gì.

Pline, một nhà bác-học cũn nước La-mã cổ-thời, thuật chuyện một cô đồng-bào tên là Alcippe trong sự không dè không tưởng bỗng dưng đẻ ra một con voi nhỏ mới kỳ... Nó kỳ hơn nữa là do sự đẻ tự-nhiên, chó không phải có Alcippe từng bị voi hãm hiếp cũng không phải là bị quỷ quái đầu thai gì. Cũng ông Pline nói có một người đàn bà khác tự-nhiên sanh hạ một con rắn. Nếu không bị giống vật hãm-hiếp mà tự-nhiên đẻ ra voi với rắn như hai chuyện trên đây, thật là khó



hiểu. Có lẽ vì sự tư tưởng riết rồi kết thai trong bụng và sanh sản ra như thế chăng?

Có hai chị em bà Y — Theo lời ông Lycosthène — cũng đẻ ra vật: chị nọ đẻ ra một con chó, chị kia đẻ ra một con mèo, cả hai đều mạnh khỏe và sống lâu năm như loài chó mèo khác.

Ông đốc-tơ Alfred Bastin, người Pháp, mấy năm trước có thuật chuyện là một bà quý-phái nọ thai-nghén đủ ngày đúng tháng, tưởng là đẻ ra nhành vàng lá ngọc gì, té ra chỉ đẻ một con chuột lớn bự. Công-tử vừa lọt lòng mẹ ra đời, liền lớn to nhanh mắt, kiếm đâu không thấy.

Lại có người đàn bà Ba-lan đẻ ra một lúc 2 con cá nhỏ nhỏ, có đuôi có vây chẳng khác cá thật chút nào. Người ta vừa mới thả vô chậu nước, nó bơi lội lặn xông ra vẻ mừng rỡ lắm.

Cô Mary Tofts, vợ một nhà chuyên-môn làm nệm ở Luân-đôn, đẻ ra một lúc 17 con thỏ, ban đầu cô ta sợ hãi chết điếng, may nhờ nhà chuyên-môn ngoại-khoa Jean Howard tiếp sanh dùm cô và cứu cô được vô sự. Nước Anh còn nhiều bức tranh xưa cốt vẽ ra để kỷ-niệm việc lạ này.

Ghê như thế là chuyện ở thế-kỷ 17, có người đẻ ra một gái không có đầu, nơi chỗ không đầu đó thay vào hai cái vỏ như vỏ con sò, lúc bả ra thì người a bỏ đồ ăn vô rồi nó khép lại. Vậy mà con nhỏ này sống được tới 11 tuổi mới chết. Đó cũng chính là một quái-thai như trên đã nói. Các nhà chuyên môn y-khoa nói tại khi người đàn bà ấy có chửa, không phải là mùa có sò, lại tư tưởng thêm muốn ăn sò theo cái ấn-tượng như thế...

### Thuốc đau răng

Không có chứng gì khó chịu bằng bệnh đau răng, ăn nói không được, khổ qua cái khác, đau cứ huyên đau. Chỉ có thuốc đau răng hiện CÂY ĐÈN xức vô chẳng những hết đau lại còn chắc răng là khác. Ở xa muốn mua gói 7 con có 6 xu cho M. NHÂN, 150 rue Lagrandière SAIGON, thì sẽ nhận được 1 gói gói trong bao thơ.

Bán lẻ tại: 81, Bd Charner - Saigon  
PHẠM-GIA-MÔ giám chế

## PHẢN ĐẤU VỚI CUỘC ĐỜI

**T**RONG một gia-đình nào được đông đảo và mạnh khỏe thì thật là hạnh phúc và quý nhứt trong đời. Dầu cho đủ sống không giàu có hơn người, trong gia-đình bao giờ cũng được vui vẻ.

... Muốn tìm những hạnh phúc ấy, không đâu xa, nó chỉ ở gần một bên ta, nhưng tại ta lãnh đạm không quan tâm đến... ấy là tinh thần và sức khỏe.

Vậy ta cần phải lo cho sức khỏe và tinh thần được đầy đủ luôn, thì dầu cho ta phải vì chén cơm thường bữa, hoặc lòng phải làm lụng suốt ngày hầu phần dẫu với cuộc đời «mạnh dạn yếu thua» ta cũng không biết chán.

Qui độc-giã muốn chiếm được cái kết-quả tốt đẹp và chắc chắn ấy tôi xin vui lòng giới-thiệu một phương thuốc bổ SÂM-NHUNG-DƯỢC-TINH hiệu THIÊN-THẦN (giá 0\$60).

Qui ngài nên dùng thử 1 ve sẽ thấy ăn ngon, ngủ khỏe, sức lực mạnh mẽ hơn xưa bội phần... thật là một thứ thuốc bổ thật, bổ huyết, thêm sức lực hay dễ nhứt, khắp Viên-đồng đều nghe tiếng.

Nhưng qui ngài nên để ý, vì có nhiều thứ Sâm-Nhung-Dược-Tinh của hiệu khác cũng mượn tượng nhưng không công hiệu chi hết, nên nài cho được thứ SÂM-NHUNG-DƯỢC-TINH hiệu THIÊN-THẦN của nhà thuốc WALIN, 40 rue Viénot SAIGON, mới thật hoàn toàn công hiệu.

Người lớn, trẻ em đều dùng được mà nhứt là đàn bà có thai hoặc sau khi sanh đẻ, dùng nó pha với rượu uống sẽ được phục sức một cách mau lẹ.

B. H. Saigon

Nếu trong gia-đình của qui ngài có người ho, nên cho uống ngay 1 ve thuốc nước ngọt PHỄ-SANH-KÝ cũng hiệu Thiên-Thần thì chứng ho sẽ dứt tuyệt.

### Thuốc trị bệnh ĐAU THẬN đại tài hiệu Nhân Mai

Chứng đau thận sanh ra phần nhiều bởi sắc dục vô độ, nên khí suy huyết kém, mất lờ ta điếc, đau lưng mỏi gối, mình mẩy ốm nhom hay đi đêm, cũng là xôn đảo. Hoặc bởi làm việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chân nhức mỏi, trong bụng hồi hộp chân vùn mấp máy. Xin nhớ dùng thuốc bổ thận hiệu NHÂN MAI Uống một tuần thì thấy sự linh nghiệm phi thường, tình khi đầy đủ, dâm cam đoan không hay trả tiền lại và thường các tôn phi. Vì trước khi tôi đau thận cả năm, chạy đi phương không hết sau nhờ thuốc này hết bệnh tôi mới mua toa bảo chế bán ra, ai dùng rồi cũng khen tặng vô cùng linh nghiệm. Giá mỗi ve 0p.50. Do nơi Nguyễn-văn-Lương Boite postale n° 336 Saigon, trừ bán rất nhiều nơi tiệm có Nguyễn-ti-j-Kinh ở góc Chợ mới Saigon. Mua lẻ do nơi các Đại lý.

Giá mỗi ve 0p.50

Coi tiếp ở đây

## Mây cụ già hạng thượng-lưu Namky ta nên sửa đổi thái-độ

Họ làm tưởng rằng đề nên thanh-niên xuống, tức là giữ vững tiếng tăm, danh giá họ đã có được vì hoàn cảnh đề-dàng. Họ làm tưởng rằng cái thanh thể của họ, họ chỉ nên dùng mà giúp đỡ cho thân gia của họ, con cháu của họ, giữ cho gia-quyển họ được cái địa-vị cao quý hoài hoài.

Họ làm vô số sự làm! Mặc dầu thanh-niên Nam-ky có lắm người khá, bọn lão-lành kia vẫn không muốn cho chúng nó có tiền chỉ biết cúng chùa, cúng miếu, làm tiệc đãi đàng qui quan này, qui chức nọ, có tiền vãi ra mua hàm tước, bọn lão-thành xứ này không bao giờ có một quan-niệm gì về tiền-đồng quốc-gia, chúng - tộc. Được làm một thứ nô-lệ ru-hạng, họ giữ bo-bo cái danh hiệu ấy, cái địa-vị ấy, sợ kẻ khác xô ngã mà giành đi! Họ chỉ lo sợ có bấy nhiêu đó, ngoài ra họ không còn lo lắng thứ gì nữa cả.

Than ôi! Một dân-tộc không tiến tất là một dân-tộc lùi! Một dân-tộc lùi, tất là một dân-tộc chết! Mà cái tương-lai của dân tộc chính là bọn thanh-niên. Bọn thanh-niên xứ ta đánh rằng không phải là hoàn toàn tư cách, không phải là tận thiện tận mỹ (cái danh hiệu tốt đẹp này là một việc không thể có trên trời đất), đánh rằng thanh-niên còn lắm khuyết-điểm, nhưng nó không phải là không có tánh tốt. Ai là hạng người lão-thành biết yêu nước nhà nên rán sức mình mà bồi bổ cho thanh - niên. Khuyến khích chúng, giúp đỡ chúng lên cho càng ngày càng được đủ tài đức mà đem trí não ra làm việc chung.

Bọn lão-thành hủ lậu lâu nay trong xứ, cùng những địa-vị cao quý trong các trường quan lại, thương - nghệ hay chánh - trị, như các hội hàng trí - thức nọ, một ít báo chí kia, không hề có một mảy may nào làm việc gì hữu ích cho thanh-niên, hữu ích cho công chúng, xứ sở. Nếu có đứng ra hiệp tác với thanh niên chút chi — câu chuyện Đàng-dương Đại-hội sờ sờ trước mắt — thời trong gang tấc đã thấy họ lộ ra cái ích-kỷ, cái tiểu-nhơn rồi. Cái hạng lão-thành ấy nên tự biết hổ mà tránh mình đi mau mau, nhường chỗ cho hạng lão-thành khôn ngoan, biết tạo thời thế, biết quên mình mà lo việc công ích. Hạng lão-thành này hiệp tác với bọn thanh-niên, biết thương yêu chúng, biết cái hay của chúng mà bồi bổ, biết cái dở của chúng mà sửa đổi, thì may ra sẽ gây cho quê-hương một phong-trào mới, một cái kỷ-nguyên mới dật dần lần tới vô dai hạnh-phúc mới được cho!

Tôi không có cái thói quen khi để ai và nhứt là không dám hỗn hào với ai. Vẫn có cái đức tin nơi hạng người lão-thành trong xứ, ngày nay lần lần tôi mới thấy rõ cái tư cách gian tham, ích kỷ, kém cỏi của họ. Tôi cho rằng tình cảnh nguy khốn về tinh thần của thanh-niên xứ này một phần rất nhiều do bọn họ mà ra, chỉ trừ có một số rất ít người có tâm chí mà thôi.

PHAN-VĂN-THIỆT

Trong một số tới, sẽ đăng bài «Kêu gào thanh-niên» của tác-giả.



vài trăm mới có giấy ấy, ông có chịu không?

TIẾNG DỊCH

Chúng tôi tiếp được tin cho hay rằng đầu tháng Aout này tập «Tiếng - dịch» ra đời ở Saigon, do M. Đoàn-quan-Canh làm quản-lý.

GÁNH HÁT MỚI

M. Jean Nguyễn-công-Phước, điền chủ ở Cần-thơ đã lập thành một gánh hát cải lương mới, hiệu là Đại-thiên-hương nay mai bắt đầu khai diễn.

Nổi lòng Đỗ-Chiêu

Ấy là một tập sách mới của ông Phan-v-Hùm do nhà Đò-phương-Quế ở Cholon xuất bản 120 trang, chữ mới in đẹp, giá 0p.50.

Phan-quân có công biên tập đủ những thi-văn của cụ Đò-Chiêu và cho sách ra lúc này là để kỷ niệm nhà danh sĩ qua đời đến nay 50 năm.

Ai cũng nên đọc cuốn sách này.

Cùng M. Trần-v-Sở Gò-đơn Thầy-gởi tin tức về cho nhà báo hay gấp. Trông mong.

Kính ông Ph.v.Đ. Banam Vài bữa rảnh việc, chúng tôi xin phúc đáp ông về mấy chữ mà ông cậy tra cứu dùm.

Kính ông Ng-lân-Chín Tân-an Xin ông gởi tất cả báo dư mấy tháng nay về cho nhà báo cần dùng. Cổ-nhiên tiền gởi về phần nhà báo chịu.

Kính ông Trần-ngọc-Yến Phong-thạnh Ông cậy bôn-báo mua thứ giấy số ông muốn thì xin gởi lên mandat 10p.23, nhưng phải chờ

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG  
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON  
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU “AU JAPON”

SAIGON HANOI PNOMPENH  
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier  
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN



# tuyệt vọng

Trường thiên tiểu-thuyết của PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 46)

Chạy trời sao khỏi nắng, anh như hội ý với cái chuyện của tôi, sao anh không khuyên cô về thủ thật với nhà chuyên-

trách để họ tìm kẻ thủ phạm. Vô tội mà còn phải trốn chui trốn nhủi như thế này thì ai lại biết câu chuyện của mình và chịu tin mình là người vô tội.

Việc đến nước này phải liệu thế nào? Đương lúc vui miệng, Măng lo suy tính, có một người đứng sau lưng anh lâu lắm mà anh không hay, đến chừng người ấy vỗ vai anh và kêu ngay tên anh:

— Anh Măng! Anh day lại, thấy cô Kim-Huê đang che miệng cười. Anh lấy làm quái lạ lắm:

— Ai nói cho cô biết tên tôi? Cô Kim-Huê cười nhiều thêm. Anh biết cái cười này là cái cười bất thường, anh nhìn sững cô, dường như anh muốn tìm mà hiểu. Rồi trên mặt vẫn còn nụ cười, cô Kim-Huê nói:

— Anh tưởng tôi điên rồi phải không? Anh nghĩ coi không cười sao được. Tôi với anh ăn ở như thế này, ai trông vào cho khỏi tưởng tôi và anh là anh em hoặc... Nói đến đây cô mất hết vẻ tự nhiên, nhìn một lúc rồi nói tiếp:

— ... mà tẻ ra tôi với anh không ai biết tên ai cả. Nghĩ vậy mà không tức cười sao được.

— Nhưng làm sao cô lại biết tên tôi?

— Tôi biết tên anh là nhờ cái người nghĩa hiệp, lúc mua dầu sừng.

Nghe nhắc lại, Măng nhớ đến thầy Biên, rồi nụ cười nở trên khoe miệng, anh gạt đầu dường như hội ý với cái chuyện của tôi, sao anh không khuyên cô về thủ thật với nhà chuyên-

trách để họ tìm kẻ thủ phạm. Vô tội mà còn phải trốn chui trốn nhủi như thế này thì ai lại biết câu chuyện của mình và chịu tin mình là người vô tội.

Việc đến nước này phải liệu thế nào? Đương lúc vui miệng, Măng lo suy tính, có một người đứng sau lưng anh lâu lắm mà anh không hay, đến chừng người ấy vỗ vai anh và kêu ngay tên anh:

— Anh Măng! Anh day lại, thấy cô Kim-Huê đang che miệng cười. Anh lấy làm quái lạ lắm:

— Ai nói cho cô biết tên tôi? Cô Kim-Huê cười nhiều thêm. Anh biết cái cười này là cái cười bất thường, anh nhìn sững cô, dường như anh muốn tìm mà hiểu. Rồi trên mặt vẫn còn nụ cười, cô Kim-Huê nói:

— Anh tưởng tôi điên rồi phải không? Anh nghĩ coi không cười sao được. Tôi với anh ăn ở như thế này, ai trông vào cho khỏi tưởng tôi và anh là anh em hoặc... Nói đến đây cô mất hết vẻ tự nhiên, nhìn một lúc rồi nói tiếp:

— ... mà tẻ ra tôi với anh không ai biết tên ai cả. Nghĩ vậy mà không tức cười sao được.

— Nhưng làm sao cô lại biết tên tôi?

— Tôi biết tên anh là nhờ cái người nghĩa hiệp, lúc mua dầu sừng.

Nghe nhắc lại, Măng nhớ đến thầy Biên, rồi nụ cười nở trên khoe miệng, anh gạt đầu dường như hội ý với cái chuyện của tôi, sao anh không khuyên cô về thủ thật với nhà chuyên-

trách để họ tìm kẻ thủ phạm. Vô tội mà còn phải trốn chui trốn nhủi như thế này thì ai lại biết câu chuyện của mình và chịu tin mình là người vô tội.

Việc đến nước này phải liệu thế nào? Đương lúc vui miệng, Măng lo suy tính, có một người đứng sau lưng anh lâu lắm mà anh không hay, đến chừng người ấy vỗ vai anh và kêu ngay tên anh:

— Anh Măng! Anh day lại, thấy cô Kim-Huê đang che miệng cười. Anh lấy làm quái lạ lắm:

— Ai nói cho cô biết tên tôi? Cô Kim-Huê cười nhiều thêm. Anh biết cái cười này là cái cười bất thường, anh nhìn sững cô, dường như anh muốn tìm mà hiểu. Rồi trên mặt vẫn còn nụ cười, cô Kim-Huê nói:

— Anh tưởng tôi điên rồi phải không? Anh nghĩ coi không cười sao được. Tôi với anh ăn ở như thế này, ai trông vào cho khỏi tưởng tôi và anh là anh em hoặc... Nói đến đây cô mất hết vẻ tự nhiên, nhìn một lúc rồi nói tiếp:

— ... mà tẻ ra tôi với anh không ai biết tên ai cả. Nghĩ vậy mà không tức cười sao được.

— Nhưng làm sao cô lại biết tên tôi?

biết bác là người thế nào, xin có nói tôi nghe lại kỹ.

Nghe nhắc đến chuyện quan-hệ, Kim-Huê không thể đứng yên, cô bước lại kéo ghế ngồi ngang mặt với anh và thúng thính đáp:

— Bác hội-đồng với cha tôi làm bạn từ thuở nhỏ kia lặn. Lúc nào cũng vậy, hai người vẫn đối đãi với nhau một cách mật thiết chân thành.

— Đó là cô nói về cái tánh tình của bác, còn về sức lực của bác, cô coi bác còn mạnh khỏe nhiều không?

— Mạnh lắm! — cô Kim-Huê thật thà đáp — bác cũng cao như anh mà lại mập mập to người...

Nghe có quả quyết chỗ này, Măng lấy làm thích chí, trí anh tưởng tượng hình người của bác hội đồng rồi thầm nghĩ nếu bác cũng có sức mà đem cái thầy chết kia trở về, như anh đã đem đi dẫu trong nhà ga đêm ấy.

— Bác mạnh như tôi? anh hỏi gần lại.

— Phải! Bác mạnh, nhưng cái đầu gối có tật, bác đi phải chống gậy.

— Thất vọng. Măng đứng dậy qua lại đếm bước trong phòng. Một lẽ nghi thoảng qua trí não, anh dừng bước trước mặt cô rồi nói:

— Tôi còn muốn biết rõ thêm nhiều việc tử-mĩ nữa, nếu những câu hỏi của tôi không được vừa lòng cô xin có tha thứ...

— Không! anh nghĩ nan chỗ nào anh cứ hỏi tôi, nếu tôi biết rõ tôi sẽ đem sự thật mà nói tất cho anh nghe. Dẫu rằng những câu hỏi ấy có phạm đến danh dự nhà tôi, tôi cũng không ngại, vì tôi đã hiểu rằng muốn tháo tung nùi tơ rối, cần phải tìm đầu mối rồi mới tháo lặn.

Trở lại ghế ngồi như trước, Măng nói:

— Cô cho phép tôi mới dám hỏi: Trong nhà cô, trừ di ghê có cùng ở với cô còn có ai khác nữa chăng?

Cô Kim Huê lắc đầu và đáp:

— Không còn ai nữa cả. Trừ ra những người ở và bác hội-đồng thường qua lại thì không còn ai khác.

— Còn song thân của cô?

— Ba má tôi đã mất lâu rồi.

Ngồi suy nghĩ một lát, rồi vụt chốc anh hỏi:

— Có lẽ bà mất trước chứ?

— Mẹ tôi? Phải! mẹ tôi mất trước ba tôi. Anh đoán trúng. Mẹ tôi mất lúc tôi mới được mười tuổi, năm tôi được mười một, nghĩa là sau một năm mẹ tôi chết, ba tôi cưới kẻ-mẫu tôi về.

— Đối với ba cô, kẻ-mẫu có ăn ở cách nào?

— Tôi không thấy có một điều gì xích mích. Còn đối với tôi thì tôi dạy dỗ như con ruột. Tuy vậy mỗi lần tôi nhớ đến mẹ tôi thì tôi thường quạ quọ với đi tôi lắm, thành ra có lúc tôi xét ra tôi cũng có lỗi với đi tôi nhiều. Hồi năm ngoài ba tôi mang bệnh ung độc mà chết. Lúc còn sống, ba tôi thường dặn tôi rằng phải kính đi tôi như mẹ đẻ, và phải nghe lời đi tôi dạy dỗ chớ đừng đem lòng nghi nan vì câu « mẹ gà con vịt ».

Nói chưa hết những lời muốn nói, cô móc khăn ra lau mặt, vì cảm xúc vì nhớ lời trối của

cha nên mặt cô đã chan hòa giọt lụy. Cô tiếp:

— Ba tôi trời trắng như thế, tôi cũng muốn vàng, vì tánh của di không có một sự gì đáng trách. Nhưng lạ cho cái tánh của tôi, nó khổ nạn làm sao, muốn sao cho người chịu mình thôi chớ riêng mình không chịu chịu ai. Lúc vui thì thôi mà lúc buồn thì ai nói phải thế nào cũng đều gây lại. Bác hội đồng thường thấy rõ tánh kỳ của tôi, nên bác cũng có lúc khuyên dạy.

Nói đến đó, Kim-Huê đứng dậy rót nước uống, chừng cô uống cạn ly rồi, Măng không đề cô kể tiếp, anh hỏi:

— Bác hội-đồng qua lại nhà cô thường lắm chăng?

— Thường lắm! có khi đôi ba ngày lại một lần, có lúc mỗi ngày một lần. Cái nhà máy trong Chợ-lớn, của bác tạo lập và hùng với ba tôi. Nhà tôi có căn để riêng làm phòng giấy cho bác tới làm sổ sách. Bởi vậy bác có riêng chìa khóa để ra vào thông thả.



Tốt hơn các thứ savon tốt

Fabricant : F. VAN-VOVAN

164, rue Colonel Boudonnet (ngang ga xe lửa Saigon)

Téléphone : 21.475

Madame

**Tuong van-Huân**

200, rue d'Espagne. — SAIGON

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

REN, CHỈ LAINE (Gửi contre remboursement)

cha nên mặt cô đã chan hòa giọt lụy. Cô tiếp:

— Ba tôi trời trắng như thế, tôi cũng muốn vàng, vì tánh của di không có một sự gì đáng trách. Nhưng lạ cho cái tánh của tôi, nó khổ nạn làm sao, muốn sao cho người chịu mình thôi chớ riêng mình không chịu chịu ai. Lúc vui thì thôi mà lúc buồn thì ai nói phải thế nào cũng đều gây lại. Bác hội đồng thường thấy rõ tánh kỳ của tôi, nên bác cũng có lúc khuyên dạy.

Nói đến đó, Kim-Huê đứng dậy rót nước uống, chừng cô uống cạn ly rồi, Măng không đề cô kể tiếp, anh hỏi:

— Bác hội-đồng qua lại nhà cô thường lắm chăng?

— Thường lắm! có khi đôi ba ngày lại một lần, có lúc mỗi ngày một lần. Cái nhà máy trong Chợ-lớn, của bác tạo lập và hùng với ba tôi. Nhà tôi có căn để riêng làm phòng giấy cho bác tới làm sổ sách. Bởi vậy bác có riêng chìa khóa để ra vào thông thả.

Châm chỉ nghe từ lời nói, đến chừng nghe cô nói dứt với câu kết đó, Măng nghe trong trí nhẹ nhàng thơ thới. Tuy vậy anh không bòn chòn, anh thúng thảng dò ý:

— Chuyện xảy ra như thế này, lại sanh ra đều kỳ quái như thế kia. cô có hiểu rằng kẻ chủ động án mạng này là người muốn hại cô chăng?..

Tái cả mặt, khác với lúc kể chuyện nhà cho anh nghe, cô rán trấn định tâm thần, trả lời.

— Tôi đã nói rõ với anh. Tôi đặt để hại tôi.

— Cô có gây thù kết oán với ai chăng?

Không chút dự dự. Kim-Huê nói:

— Tôi xin thề với anh rằng đời tôi, tôi chưa hề có điểm gì để gây thù với thiên hạ.

— Có nhớ lại kỷ!

— Anh cứ tin lời tôi.

— Cô không có gây thù với ai nghĩa là cô không biết nghi cho ai. Nhưng chuyện bác hội-đồng, cô có ý gì mà nghi cho bác hay không?

BIỆN - SỰ PHÒNG

**HUYNH-VAN-NGHE**

cựu thông ngôn tòa

100, rue Lagrandière - SAIGON

Lãnh đặt để đủ các đơn thưa kiện đến Tòa-án và yêu cầu với quan trên.

Công việc làm rất thông thạo, rành rẽ và mau lẹ.

Không lãnh những việc không đáng tốt.

MỘT MÓN THUỐC TIỀN

**AI HO ?**

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

**GIA - BỬU - ĐƯỜNG**

Nº 90, Tổng đốc. Phương

**CHỢ LỚN**

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

\* Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tính thần khoẻ kh. ăn.

◆ **Trừ ba mối hại người** ◆

\* **BINH PHONG TÌNH** : Đã thuốc chuyên môn nhiều năm kinh nghiệm, dẫu cho bệnh nặng thâm căn cố đế không còn hi-vọng chữa khỏi, cũng trị lành tận nọc quả quyết không khi nào phục phát, làm cho nổi danh chấn động là **Huê liễu đơn số 1**, cho đến người ngoại-quốc cũng phải sống sờ ngọc nhiên, không dè Annam ta có thuốc công hiệu phi thường đến thế. Bệnh mới mắc trị cho thiệt sớm thì trong một hai tuần là tuyệt nọc.

**BỎ GIỀN Á-PHIỆN** : Đông-pháp giới yên hoàn số 19. Một bác sĩ Lang-sa đã thí nghiệm công nhận là phương thuốc phối hiệp rất hoàn toàn đúng phép, ngai cả quyết rằng dẫu cho ghiền nặng lâu năm thế nào cũng đều bỏ tước dễ dàng không lo sanh bệnh khác.

**BINH TRẦU, BỎ, HEO** : Cứu sống vô số súc vật nhờ **LỤC SỨC HỒI SAN HOÀN** số 13 là thuốc mà cha Ignatio Bùi-công-Thích ở Chi-hòa thường mua giúp đỡ cho nông gia và có viết thư chứng nhận là môn linh dược ở Lục-tỉnh cũng hoan nghinh nhiệt liệt.

**NHÀ THUỐC ĐÌNH-THÀNH-SONG**

112, rue d'Espagne - SAIGON

Bồn đường dăm dăm cả danh giá ra mà bảo kiết bài quảng cáo này là đúng sự thật, không thù thừa chuốt ngọt. Có bán các chỗ sau này : **PHOMPENH** : Trương long Báo di Xiêu-Bao 47 rue Oh Nha Oum (đường lò heo). **Kim-Seng** 120 rue Armand Rousseau. **MY-THO** : Tổ-Tâm 43 route Gocony. **TANAN** : Nguyễn-hửu-Dư. **CAI-MON** : Nguyễn-văn Ba. **TRAVINH** : Lưu-tấn-Hòa và Tô-Vĩnh-Tường. **CHO-LAC** : Nguyễn-văn Ba. **VINH LONG** : Nguyễn-thành-Liêu. **MOYAY** : Đoàn-tho Như. **TIEUCAN** : Phan-tấn-Triệu. **BENTRE** : Tân Phan. **SOC-TRUNG** : Hồng-Điền. **CHO-LON** : Lai-văn-Thường. **BAC LIÊU** : Nguyễn-tấn-Biên. **HUE** : Phò ninh gare, Hiền sĩ Nguyễn-hữu Song.

# NGU'ÒI MẮT RU'ONG

— của **Thúc-tề** —

**T**RONG đám các ngài hẳn ai cũng đã từng ra đứng hơn một lần ở một sân ga nào. Vâng, thế mà cái sân ga ấy như có cái gì nó hấp dẫn tôi. Bão rằng đó là một cô gái có duyên ngầm sâu sắc nó ám ảnh tôi thì cũng hơi quá và có lẽ sẽ làm cho nhiều chị em... bất bình nữa là chẳng khác. Bởi thế, tôi chỉ nên nói rằng sân ga ấy là một cái sân khấu, nơi biểu diễn những tấn tuồng cụp lạc mà mọi người đều có thể là nghệ sĩ, đã lôi kéo tôi, người tha thiết ham xem những tấn kịch đời. Vâng đến sân ga mấy hôm, tôi cảm thấy ngay một nỗi thiếu thốn gì.

Nhiều người gặp tôi mãi ở sân ga đã phải lấy làm kỳ lạ. Thiệt ra thì thả tôi đó, mua một tấm vé bốn xu vào quai chơi, tôi thường tránh được những phút trống rỗng cho tâm hồn.

Theo tôi, chiếc xe lửa cũng như hình ảnh của cuộc đời mà sân ga cũng như cửa của một quán trọ mở rộng ra đón những ai muốn cự quây, chán cái sự đứng yên một nơi. Đổ xuống một sân ga cũng như tạm ngừng chân lại để thở một hơi sau khi đã xuôi ngược trên đường đời.

Tay nhiên lòng tôi cũng se lại khi thấy người nào đến mà chẳng có người đón, đi chẳng có người đưa, lạnh lẽo trong chia phối cô độc. Thế nên, tôi đã từng lấy mu-soa ra vẩy tất cả hành khách mỗi lần xe rần rộ từ giã nơi tạm ngừng.

☞

Từ đây câu chuyện tôi kể đã bắt đầu. Hôm ấy, tại sân ga Huế người ta đợi chuyến xe suốt đông đảo lắm. Trời bên ngoài xối xả mưa. Tiếng ồn ào huyền ảo vẫn không làm lấp nổi tiếng giọt mưa tuôn trên mái kềm. Một nhà thơ có lẽ đã nói rằng trời từ-bi cảm động ứa nước mắt vì bao cảnh chia phối sắp diễn. Tôi, bó mình trong chiếc áo toại, lặng lẽ nện gót giày lui tới len lỏi trong tìm những cái hay hay trong đám đông người. Bỗng thiên hạ như bị một luồng điện gì chuyển lay : ai nấy đều đứng lên trong một lúc, lẳng xăng sắp sửa. Thì ra tiếng còi vừa hét lên ở đằng xa : xe sắp đến. Thấy xếp ga đội nón trắng, nắm cây cờ đỏ, đưa lắc lư chiếc đèn chai báo hiệu cho tàu chạy chậm lại lần lần. Xe tiến vào trong, mong đợi tấm ái tình, tắm nước mưa và nước mắt, kể cả nước mắt sướng vui. Xe hờn hờn ngừng lại dưới mưa nặng hạt. Thiên hạ tranh nhau xuống lên rộn rịp trong những tiếng chào xáo kêu gọi, hòa thành một khúc hợp-tấu-nhạc không tên.

Nhưng bỗng có tiếng kêu cứu thất thanh ở từ va-gôn xe chính giữa nhà ga đưa ra. Mọi người đều đoán chừng rằng hẳn đã xảy ra một vụ gì ghê gớm. Tiếng kêu rú chói với giữa bao tiếng ồn rộn dội bỗng vẫn không

dứt. Trong một giây cả sân ga tự nhiên nín lặng để nghe ngóng.

— Ông xe lửa ôi ! Người ta đã đánh cắp mất cái rương của tôi nó biến đi đâu rồi !

Thiên hạ đổ dồn lại chỗ có tiếng kêu ấy. Thì một cảnh đau thương hiện ra trước mắt mọi người. Kẻ đương cả tiếng rên rĩ là một người hành khách mất cửa sắp hóa điên. Anh ta leo ra tòn ten ở cửa sổ xe và như chỉ toàn đâm đầu xuống sân xi-măng. Đó là một người đúng tuổi, da mặt bủng phèo. Anh ta lúc ấy trông rất dễ sợ. Mặt mày anh ta co rúm lại. Đôi mắt anh ta dường như chẳng thấy ai nữa, như sắp mờ đi. Hai môi anh ta run rẩy lên. Anh ta liu lười lại bởi hai hàm răng anh ta chỉ chực đánh lại với nhau vì cả người anh ta đều bị lay chuyển mạnh.

— Ông xe lửa ôi ! Trã cái rương lại cho tôi ! Khổ lắm ! Tiếng kêu của anh ta nghe đã ươn ướt lắm cả nước mắt, nghẹn ngào.

Anh ta lồm lộn lên từng chập. Bỗng anh ta trợn mắt sáng quắc lên, nắm tay và nghiêng chặt răng lại rên rĩ trong hơi thở đứt nối :

— Ai lấy rương tôi trã lại đây ! Chính tôi vừa thấy lúc ban nãy mà !

Anh ta nhìn về một phía làm cho một em trẻ đứng đó phải thụ lùi sợ sệt.

— Ông xe lửa ôi ! Làm thế nào giúp tôi với !

Ý chừng anh ta tin rằng phải kêu cứu với « ông xe lửa » thì họa may cái rương sẽ nhờ đó mà trở về lại được với anh ta, không biết chừng. Anh ta như thẳm trách « ông xe lửa », toàn thể hành khách, thẳm trách tất cả, không sót một ai hay một cái gì. Và tự thẳm trách thì lung lắm.

Rồi anh ta lại ngửa mặt lên kêu rên, không quản gì gió mưa, như muốn kêu cứu cả với trời nữa.

— Ông xe lửa ôi !

Nghe mấy tiếng kêu thương ấy, tôi thấy lạnh xương sống và không ngăn được sự khổ não. Tôi nhìn không chớp cái gương mặt « nghệ-sĩ » đó. Tôi nói cái này chắc hẳn có người sẽ không tin và còn sẽ mắng là bất nhơn nữa cũng nên ; vì trong cái khổ của người hành khách mất rương kia tôi còn tàn nhẫn... tìm ra cái Đẹp. Ý hẳn cái ý kịch đã ám ảnh tôi nên ngoài ra sự đau xót vay cho người, lại còn mê man xem những sự thay đổi nét mặt hay ho của người ấy và tin rằng nếu giả thử trong một vở kịch nào có đoạn người mất của thì hẳn chẳng ai có nổi nét mặt và những điệu bộ kia. Tôi liên tưởng đến *Harpagon* của *Molière* và *Grandet* của *Balzac*.

— Ông xe lửa ôi !

Người hành khách khổ-chủ vẫn gào thét, vẫn rên la, nhưng dường như thấy cái khổ nạn của mình là chuyện thực tại rồi,

và cả « ông xe lửa » và cả hành khách cũng chẳng ai có thể giúp cho mình lấy lại được cái rương nữa nên bỗng ngừng lại để thở, miệng há ra và mắt mờ đi, trông rất thể thẳm. Sự thất-vọng, sự khổ não ở anh ta, có lẽ đã đến cái cực cùng tột. Một nhà họa-sĩ nào đi qua đó, chắc đã lấy được mẫu cho bức tranh « Người nghèo mất cửa » và nếu tôi là đứa kẻ trộm thì lúc ấy có mặt đó tôi sẽ trã lại ngay cái rương không ngần ngại phút nào.

Giữa lúc anh toàn gieo mình xuống thì một viên mã-tà ở bên ngoài chạy vào để kêu anh ta về với trật tự. Hối ra thì đó là một hành khách ở Saigon xuôi về Hà-Thành, đến ga Huế mới biết là mình mất rương. Anh ta là một người đi dân cao-su từ mấy năm nay, bây giờ mới về quê cũ.

Tôi vẽ ra trong trí một người dân quê Bắc-kỳ bị cái ánh sáng cuồn cuộn của miền Nam kêu réo nên đã gọi vào đầu những cái mộng tiền rừng bạc bể, nhưng

khi đến nơi thì sự thiệt lại xa rức, hai vai chốc lại nấc lên với. Trong mấy năm trời anh ta dưới manh áo đầy cả mủ cao nhện nhện để làm ăn, mặc cho su khô. Trong đời anh như đã cặp rãnh hành hạ, bóc lột và đã xây ra một cuộc gầy đồ gì, một bao phen suýt lấy máu tươi cho sự hư hỏng gì không phương cứu cao-su hay làm mồi cho con ma với.

Thương hàn. May anh ta đã có tiếng còi huyết lên. Xe thoát được nơi địa ngục trần chạy lúc nào tôi không hay. gian trở về, gia tài được chút ít Lòng tôi thốt nhiên quặn lại, tiền bạc để trong rương thì lại tràn ngập một niềm buồn. Và bị giật ngay đi. Số kiếp anh ta niềm buồn ấy thấm thía vào tôi thiệt là chạy đi đâu cũng không như mực thấm vào diêm xe. Người hành khách bất hạnh lúc

Người ta lại đưa khổ chủ ấy hẳn đương ngồi khóc như lên xe ngồi vì xe sắp chạy một đứa bé. mất rồi. Anh ta ngồi khóc rưng

THÚC-TỀ

## NÊN CHỦ Ý

## SỰ THẬT NÓI NGAY

### SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THỞ

Người tinh-tần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau oẹ ngan lưng, di-tinh, mộng-tinh, huột-tinh, ăn ngủ thất hường, bởi sự chơi bời quá độ.

Mời qui ngài nên uống ngay thuốc Sâm-Nhung-Tinh BỔ Tinh hiệu HAI THẮNG NHỎ của nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khoẻ bởi bổ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, để dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ài mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyên dùng ngay thuốc Hóa-Đàm Chi-Khải-Tán hiệu HAI THẮNG NHỎ gói thuốc hình ba góc.

\* Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

**Nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC** 12 Bd Bonhourse CHOLON



**B O U R J O I S**  
PARFUMEUR  
PARIS



Sáng lập đã 10 năm và đã làm đàn cho những thầy đàn có tiếng như: Giáo Tiên, Ba Phó, Chơn, Ba Nén, Kéo, Cậy, Kỳ, Chắt v.v.

## Mách giùm làm nghĩa cho ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao là bệnh mà dân tộc ta dễ mắc hơn hết. Ban sơ bệnh chỉ phát ra bằng ho gió, ho cảm, nhưng nếu lâu ngày không điều trị phổi yếu, vi-trùng ho lao (bacille de kock) hóa sanh ra từ chỗ phổi yếu. Chứng ấy người ho khan, rang tức cả ngực, khạc ra đàm trắng, xanh hoặc vàng, đôi khi khạc ra máu. Vậy ai lỡ mắc bệnh ấy, mà đã chạy cùng thầy Tây, Tàu, nhưng bệnh mình vẫn trở thì mau gởi thơ đến cầu phương thuốc gia truyền của ông TRỊNH-HẢI-LONG (nội tổ của ông đốc-học TRỊNH-VĂN-HẢO Saigon) để lại. Ở xa muốn có thuốc dùng gởi mandat 3p.50 thì có thuốc gởi lại. Thơ, mandat đề cho M. TRỊNH-VĂN-HẢO Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne (Tân-định) - SAIGON

## Quý ngài đã thấy chắc chắn

Sâm - Nhung Bô -  
Thận - Tinh

hiệu « MÊ CON » 1 ve 0p. 60  
trị đau lưng, mỏi mệt, di-tĩnh, mộng-tĩnh, huyết-tĩnh, đái đêm, tinh-thần suy, sức lực kém.

**Bô-Đào-Tiên chỉ khái lộ**

Công hiệu linh-nghiệm thế nào?  
Thử thuốc

hiệu « MÊ CON » 1 ve 1p.50 uống  
nhiều ngày trị ho lao trong ba  
thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn,  
mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-  
toàn công-hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG  
130, rue de Paris—Cholon  
Téléphone N° 30.888

## Bệnh Phong - ngứa

Các thứ phong độc ở trong máu mà  
diễn ra các chứng bệnh ngoài da như  
à:

Nổi mọt có giề cũng minh, dưới hán  
bàn tọa, lưng, ngực, cổ, bắp vế, ngứa  
ngầm, hay là da thịt bông sưng tề,  
nổi cục đỏ bầm, ngứa theo kẽ tay, có  
mọt trong bông, da lòng bàn tay hơi  
xười, da mặt sần, đau lưng, mỗi xương  
hảy uống thuốc.

Phong Ngứa Nhon-Hoàng  
Thủ tiêu các thứ phong độc, phong  
ngứa lột máu trở lại tinh sạch, ngứa  
được bình phong đơn, giải được gốc  
độc bệnh phong tình, trẻ nhỏ có ghê  
lở, ghê ngứa, nổi u nổi giề dùng rất  
công hiệu.

Người lớn trẻ nhỏ đều dùng được  
giá mỗi gói 0, p60  
Nhà thuốc NHON-HOÀNG  
15, Amiral Courbet — Saigon  
Gởi lãnh hóa giao ngân mau lệ từ 2  
hộp sắp lên.

## Son thoa môi THO RADIA

Cặp môi lại còn dịu dàng hơn da mặt.

Bởi vậy phòng thí-nghiệm THO RADIA theo phương-  
pháp khoa-học chế ra son thoa môi đã đẹp lại đúng phép  
vệ-sanh.

Son thoa môi THO RADIA bôi rất dễ, không làm khô và  
dày môi, giữ cho cặp môi đáng luôn luôn dịu dàng và đẹp  
đẽ. Son thoa môi THO RADIA để trong một thứ bao đẹp  
và tiện, có thể dùng mãi đáng.

Còn năm màu khác nhau đáng quý bà quý cô dùng theo  
ý muốn:

Màu cam, màu hơi đậm, màu đậm, màu hơi thắm, và màu thắm

• CỐ BÁN Ở TẤT CẢ CÁC NHÀ THUỐC TÂY

## TRƯỜNG XE HƠI

của TRỊNH-HƯNG-NGÀU

95-95 bis rue Lagrandière — SAIGON Tél. : 20.425

66, rue Piquet — PHNOMPENH

Bảo kiết lấy giấy thi xe nhà, xe đồ v.v.

Giúp xét xe và có đường chạy

Làm mau và chỗ đáng tin cậy

MUA BÁN XE

## ◆ PHU-LƯU ◆

PHẠM-VĂN-VIỆN (PROPRIÉTAIRE)

Hãng chế tạo guốc kiểu hiệu Phù-Lưu-Đại-lý giấy tân thời  
Hanoi và bốp dăm của các vị hoa-khôi — Bán đủ các hũ  
hàng tạp hóa Bắc-kỳ — Valises — Cartables — Thuốc Lào

Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tinh  
BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bồn tiệm  
đứng vững trên đường thương-mãi trong bấy nhiêu lâu, bồn  
tiệm rất cảm ơn, nay bồn tiệm xin báo cáo để quý thân chủ  
đặng rõ là bồn tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở  
tại Cần-thơ. Vậy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi  
xin thương lượng với người quản-lý của bồn tiệm ở tại  
Cần-thơ hay viết thư thẳng cho hãng chánh chúng tôi ở  
Saigon cũng vậy.

Nay kính cáo.

23, Boulevard Gallieni - CANTHO 106 et 111, Rue Lagrandière - SAIGON

## Cách trị bệnh HO, lâu mau nặng nhẹ thế nào cũng tuyệt

bởi tại phổi yếu, nóng, ho phong, ho  
cảm, ho ban đến uống đặng. Nên uống:

**BÔ PHÊ CHỈ KHÁI TÂN**

MỖI GÓI: 0\$10

Trẻ em nhỏ ho:

**NHI KHOA CHỈ KHÁI TÂN**

MỖI GÓI: 0\$10

Đàn ông ho, tỳ phê khí suy, phổi yếu mà  
ho, hoặc đàm nhiều ít mà ho, hãy uống:

**NAM KHOA BÔ KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN**

MỖI HỘP 5 HOÀN: 0\$80

Đàn bà bởi sản hậu mà ho, ho

đàm xanh hay vàng, hãy uống:

**PHỤ KHOA BÔ HUYẾT CHỈ KHÁI HOÀN**

MỖI HỘP 5 HOÀN: 0\$80

Ho rang tức ngực, ho không đàm, hãy uống:

**LỤC LONG THANH PHỄ HOÀN**

MỖI HỘP 5 HOÀN: 0\$80

Ho ra máu như: thổ huyết, lặc huyết,  
ho máu vướng theo đàm, hãy uống:

**ĐÔNG GIAO BÁC BỬU HOÀN**

MỖI HỘP 3 HOÀN: 1\$00

của nhà thuốc danh tiếng **VO-YAN-YAN THUDAUMOT**



## Nên tin hay không?

Cô này mập hơn  
Đồng-Trác nhiều

**T**RÊN đời thường có những sự quái lạ, không biết vì sao mà nói.

Một cô thiếu-nữ 16 tuổi đầu, tác người tâm thuớc, nhan sắc tuyệt xinh, thỉnh linh bị nạn xe hơi rồi từ đó trở đi càng ngày càng phát-phì, không mấy lúc mà cân nặng tới 97 kilos, mặt mũi, chun tay, mình mẩy, thấy đều mập lớn kỳ dị.



Nguyên là bữa nọ cô đi xe hơi chơi mát, ngồi bên sốp-phơ, xe chạy mau quá, động đầu vào gốc cây bên đường. Cô bị đụng đầu mạnh quá, đến nỗi chết ngất đi 30 giờ đồng hồ mới tỉnh. Người ta rọi kiếng Rayon X, thấy cô bẻ sọ, may nhờ phương pháp ngoại-khoa cứu được cô khỏi nguy tánh-mạng.

Chẩn những mạng cô không nguy, mà từ hôm lành bệnh trở đi, mỗi ngày thấy mình bỗng trở nên béo mập kịch cộm, khiến sự đi đứng nặng nề mệt nhọc quá.

Như trên đã nói, lúc chưa bị nạn xe hơi, cô là người thanh bai xinh đẹp, cả mấy chị em cô cũng thế; cả nhà cô xưa nay không có một ai mắc bệnh Đồng-Trác bao giờ.

Trường hợp cô này cũng như anh chàng thợ hồ ở Ai cập mà bôn-báo đã đăng hình: bữa kia rồi ro té từ trên cao xuống, không què không chết, nhưng mà từ đó người anh càng ngày càng cao nghệu như cây tre, năm nay cao tới 2m40 rồi mà xem chừng còn cao nữa, chưa thôi.

Cô thiếu-nữ nói đây cũng thế. Năm nay cô 21 tuổi, cân nặng 97 kilô rồi, nhưng ngày nào ngoài đường rồi nó mới chết

như ngày nấy, cứ ngủ một đêm rồi sáng dậy cân thử, thấy mỗi ngày thịt mình thêm nặng ra mấy cò-ram hơn bữa trước.

Sợ mập quá nghệt hơi thở mà chết, nên cô phải tới ông đốc tư Yves Kermorgant ở Paris để ông chữa dùm cho ốm đi. Nhà danh y này xem xét mãi mà chưa biết cái nguyên-lý tại sao chỉ vì cái nạn xe hơi mà cô thiếu nữ lại phát phì như thế?

Nhứt là cái bụng cô phình lớn như cái lu úp vào người trong đó chắc mở nhiều lỗ, nếu ai cầm tim đèn mà đốt có lẽ chạy được cả tháng, chứ không phải chỉ 7 đêm 7 ngày như mở Đồng-Trác ngày xưa mà thôi.



Mấy cô chữa hoang  
để con rồi liệng đi...

**X**ử nào cũng vậy, mấy cô ái vụng thắm cho quá lỗ rồi chữa hoang, khi để con ra sợ mất cò, bốp mũi đưa nhỏ vô-tội rồi lên đem ra dẫu ngoài bờ bụi hay đặt ở lề đường. Có khi liệng nó còn sống, chốc lát mới chết.

Cũng có người vì nghèo, để con không có cách nuôi nổi cũng bỏ ngoài đường.

Dầu ở trường-hợp nào cũng là một tội ác, chẳng luật pháp nước nào mà dung cho người mẹ bắt nạt đó.

Bởi vậy khi nào có bớt lượng được một cái xác đứa nhỏ ngoài đường đem về, tất nhiên có quan lương-y của nhà nước khám xét kỹ lưỡng, và bao giờ câu hỏi trước nhứt phát ra trong trí của ông cũng là câu tự hỏi này.

— Thằng nhỏ này khi mẹ nó bỏ hoang ngoài đường nó đang còn sống hay là đã chết rồi?

Trước kia quan thầy đã xét rồi cũng còn phân vân không dám quyết chắc về sự đã chết hay còn sống. Nhưng bây giờ khoa-học đã tìm ra một cách để trả lời chắc chắn lắm. Mà ngộ thật, cách này giản tiện hết sức.

Người ta mổ lấy trái tim và là phổi đưa nhỏ thả vô trong chậu nước. Hễ thấy là phổi chìm xuống đáy chậu thì biết ngay đứa nhỏ bắt hạnh kia để ra chết liền, rồi mẹ nó mới liệng ngoài đường đó. Trái lại, thì nó nổi linh bình trên mặt nước.

Nghĩa là dễ ra, nó sống mạnh khỏe hẳn hoi, nhưng người mẹ bắt nạt bốp mũi nó hay liệng ngoài đường rồi nó mới chết



Chúng tôi muốn khuyên nhủ những ai để con rồi đành lòng liệng bỏ như vậy, phải biết khoa-học ngày nay truy tầm ra nguyên do và thủ-phạm mà giao pháp-luật trị tội, chứ không bí-mật khó khăn như trước đây.

Mấy cô « tình » vừa vừa chớ, đừng quá trốn rồi chữa hoang mà liệng bỏ con đi, tội lắm.

## Thái Bình Hoàn



(Trị ho lâu)

Đảm lạnh  
tích-tụ trong  
Phổi sa nh  
trùng-độc, ăn  
phá chất Phổi

H. Bệnh nhơn ho nhiều, nhứt là về đêm, khạc ra có chỉ máu trong đàm, chỉ ấy thiệt là mẩn, phổi lụn vụn bị vi-trùng ăn lỗ ra đó. Con người lâu lần ăm gần như bộ xương, hẳn thân đã dưới, biếng ăn biếng ngủ.

Tuốc THAI-BÌNH-HOÀN của nhà thuốc Đại-Đông làm mát trái tim bổ Phổi, trừ đàm, chữa lạnh các vết tích ở Phổi, dứt chứng ho lâu ngày, ngừa được bệnh lao.

Mỗi hộp ... 1 p. 50  
Sở bảo chế ĐẠI-ĐÔNG  
95, rue Pellerin - Saigon.



### TIN MỪNG

M. Nguyễn-đức-Thắng, bôn-báo thơ-ký, vãng mạng nghiêm-đường, ông Nguyễn văn Tôn, thơ-ký Ty Bưu - chánh, ngày 6 Aout này làm lễ thành hôn với cô Trần thị Hồng-Hoa, diết nữ của ông bà G. Asselin Ty-Trưởng ty cảnh-sát quận thứ ba, Saigon. Bôn-báo đồng nhơn có lời trân trọng chúc mừng bạn Nguyễn-đức-Thắng và cầu hai họ Nguyễn-Trần sắt cầm vĩnh hảo, cang lệ bá niên. M.



Chúng tôi vừa tiếp được lá hồng thiệp của Ông và Bà Nguyễn văn-Tôn cho hay, đến 6.8.38, sẽ làm lễ thành hôn cho bạn Nguyễn-đức-Thắng sánh duyên cùng cô Trần-thị-Hồng - Hoa, cháu gái của Ông và Bà G. Asselin. Chúng tôi xin chia vui cùng bạn Thắng và chúc hai họ Trần-Nguyễn trăm năm hạnh phúc.

Đông-Chi và Ng. T. Nhân

### ÁI ĐIỀU

Vừa hay tin bà thân của bạn tôi Lê-đình-Nguyên infirmier ở Hôpital Michelin mới từ trần hôm 21-7-38, vì đường xa không thể đến chia buồn cùng bạn, vậy có lời cầu chúc vong hồn bác đăng siêu thăng cực lạc.

Phùng-ngọc-Liên  
Infirmier plantation Deamehiang  
Kompongcham

Cà-rá đàn ông kiểu đẹp, khéo lạ, nhận hột xoàn mới nặng 2 chỉ bạc pha vàng y, không đen có giấy bảo kiết



S 709

Chevalière en argent platine  
garantie absolument inaltérable

Nhiều kiểu chọn lựa. Gởi lãnh hóa giao ngân. Nhớ cho nỉ ngón tay.

QUAN-CHUA

Chế cà-rá đàn ông 21, rue Amiral Courbet - Saigon - Tél.: 21.616

## PHÒNG KHÁN BỆNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - SAIGON

### Docteur TRAN - VAN - CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie de la Faculté de Médecine de Montpellier  
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain  
Diplôme d'Hygiène Médicin Colonial de l'Université de Paris  
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen.

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH :

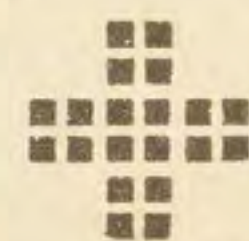
Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trĩ, Nước đái đường, Nhức mõi v.v.

DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)

Rọi và chụp hình bao tử, ruột vân vân

GIỜ KHÁM BỆNH :

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ Chiều từ 3 tới 7 giờ.



## DOCTEUR NGUYỄN-VĂN-TIỀN

CÓ CAP BẰNG VỆ-SANH VÀ VI-TRÙNG-HỌC

Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat  
hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère

Téléphone n° 21.163

(Sau vườn Bờ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat  
và Larègnère chừng 20 thước) - SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH :

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA : lát, ghẻ, lở, loét, phong, đơn, ung độc, thẹo, mụn, bết, mủ cóc v.v... BỆNH MÁU : PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mõi, lao, mạch máu sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lương, hạch, rét, kiết v.v. BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIÊU của đàn ông : CÁC THỨ LẬU, ống đái teo, bọng đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v.. của đàn bà : huyết bạch, tử cung, giây chằng, chòm trứng, kinh ký bất thường, đau đốn v.v..

Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chữa nhứt và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau

Có vài cái phòng rộng rãi, mát mẻ, thanh tịnh, vệ-sanh, phòng tắm, phòng tiêu riêng, để cho bệnh nhơn ở xa muốn ở tại nhà quan thầy cho dễ bề săn sóc.

## + Phòng khám bệnh Đường + đường và Nhà bảo sanh +

### Docteur HỒ-VĂN-NHƯT

Nguyên lương-y phụ-tá về binh dân bà ở Đại đường đường  
BAUDELOCQUE (Paris) (từ năm 1934 tới năm 1937)

CHUYÊN - MÔN CÁC BỆNH ĐÀN BÀ VÀ KHOA SANH - SẢN

Trị các chứng bệnh : huyết bạch, đường kinh trôi sụt, mất đường kinh, băng huyết, đau tử cung, tử cung trệ, đau trước, hư thai, ngoại thai, các chứng bệnh sanh ra trong khi mang thai và sau khi sanh sản v.v...

Rọi kiển và chụp hình tử-cung.

Có các thứ máy điện trị bệnh đàn bà : DIATHERMIE, ELECTROCOAGULATION, INFRA-ROUGES, ULTRA-VIOLETS...

Phòng khám bệnh tại đường Tabert n° 9 C et 9 D

Giấy thép nói N° 20.316

Sớm mai : từ 8 giờ đến 11 giờ rưỡi. Chiều : từ 3 giờ đến 6 giờ rưỡi  
ĐƯỜNG ĐƯỜNG và NHÀ-BẢO-SANH (clinique et maternité) TẠI PHÙ-NHƯẬN góc đường Paul Blanchy prolongée và TOUR DE L'INSPECTION N° 123. Giấy thép nói N° 20.424.

Đường đường ở giữa ba màu vườn, đẹp đẽ, thanh-tịnh, và có không khí tốt. Phòng bệnh nằm ở trên hai tầng lầu đều tinh sạch và thoáng khoát. Có nhiều phòng tắm riêng. Cách nuôi bệnh và sự ăn uống rất cẩn mẫn và hợp vệ-sanh.

Kể từ 1er Juillet 1938

Vì muốn cho dễ bề mở mang hơn lên nhờ  
đóng đồ bán ghê kim thời có danh tiếng

## Atelier d'art "LUTETIA"

319, rue Lagrandière - Saigon

(ở đối vé 478 rue Paul Blanchy)

(khil bên Cầu-kiến TÂN-BÌNH)

Đã từng chưng dọn cho quý chức như cụ Võ-Hiến Hoàng-Trung Ph và quan Chánh tòa Trần-văn-Tỷ; sẽ để cho quý vị được của Ông.

Imp. Moderne J. TESTELIN, N° 146 rue Pellerin

Le Gérant : NGUYỄN-THANH-NHAN